UBND HUYỆN TIÊN LÃNG

TRƯỜNG MẦM NON TIÊN THANH

KẾ H0ẠCH GIÁO DỤC LỚP 4C3 CHỦ ĐỀ TRƯỜNG MẦM NON+ VUI HỘI TRĂNG RẰM

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"TRƯỜNG MẦM NON- VUI HỘI TRĂNG RẰM " | Ghi chúvề sự điều chỉnh so với kếhoạch chung của nhà trường(nếu |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung |
| **1** | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** |  |  |  |  |  |  |
| **3** | **1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
|  | Thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | Bài 1: (Hô hấp/ Tay/ Lưng, bụng/ Chân/ Bật) | TDS | TDS | TDS | TDS |  |
| **7** | **2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 14 | Đi bằng gót chân liên tục 1,5m đúngkỹ thuật | Đi bằng gót chân | Tiết học : Đi bằng gót chân |  |  |  | HĐH |  |
| 37 | Kiểm soát được vận động chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 2-3 lần | Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh (2-3 lần) | Tiết học: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh (2-3 lần) |  |  | HĐH |  |  |
| 51 | Thể hiện sự dẻo dai, khả năng phối hợp khéo léo khi thực hiện vận động bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m không chệch ra ngoài | Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m | Tiết học : Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m |  | HĐH |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"TRƯỜNG MẦM NON- VUI HỘI TRĂNG RẰM " | Ghi chúvề sự điều chỉnh so với kếhoạch chung của nhà trường(nếu |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung |
| 67 | Tung bắt bóng 3 lần liền với cô/bạn ở khoảng cách 3m không làm rơi bóng | Tung bắt bóng với người đối diện | Tiết học: Tung bắt bóng với người đối diện | HĐH |  |  |  |  |
| **107** | **3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt** | **3. Thực hiện và phối hợp****được các cử động của bàn****tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt** | # | **#** | **#** | **#** |  |
| 113 | Thực hiện được vận động véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay | Véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay | Véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay | HĐG |  |  | TDS |  |
| 119 | Cắt, xé thành thạo theo đường thẳng | Cắt, xé đường thẳng dài hơn 10cm | Cắt, xé đường thẳng dài hơn 10cm |  |  |  | HĐG |  |
| 125 | Biết tự cài - cởi cúc, xâu - buộc dây | Cài - cởi cúc, xâu - buộc dây | Cài - cởi cúc, xâu - buộc dây |  | HĐG |  | HĐG |  |
| 131 | Biết gập giấy tạo hình đơn giản theo hướng dẫn | Gập giấy | Gập giấy | ĐTT |  | HĐG |  |  |
| **135** | **B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | **B. Giáo dục dinh dưỡng và****sức khỏe** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 138 | Biết 4 nhóm thực phẩm và phân loại một số thực phẩm theo nhóm | Nhận biết tên một số thực phẩm thông thường và các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng) | "Nhận biết thực phẩm theo 4 nhóm |  | HĐG |  | VS-AN |  |
| 143 | Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày | Tên một số thức ăn trong bữa ăn hàng ngày | Tên một số thức ăn trong bữa ăn hàng ngày | VS- AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"TRƯỜNG MẦM NON- VUI HỘI TRĂNG RẰM " | Ghi chúvề sự điều chỉnh so với kếhoạch chung của nhà trường(nếu |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung |
|  | Kể được một số món ăn đặc trưng thường dùng trong các ngày lễ, tết | Tìm hiểu các món ăn đặc trưng ngày lễ, tết | Quan sát sđèn ông sao , mâm ỗ trung thu,mâm ngũ quả |  |  |  | HĐNT |  |
| 146 | Hướng dẫn trê an toàn khi đi chơi trung thu |  |  |  | HĐNT |  |
| 151 | Hình thành thói quen ăn uống tốt,biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau | Thói quen ăn uống tốt | Thói quen ăn uống tốt | VS- AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| **156** | **2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt** | **2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 161 | Có kỹ năng lau mặt đúng thao tác. Biết tự lau mặt khi được nhắc nhở | Tập luyện thao tác lau mặt | Tập luyện thao tác lau mặt |  | HĐC |  | VS-AN |  |
| 167 | Biết tự thay quần áo khi bị ướt/bẩn | Cởi - mặc quần áo | Dạy trẻ có kỹ năng cởi mặcáo |  |  | ĐTT |  |  |
| 173 | Biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, không đổ thứcăn | Cách sử dụng bát, thìa | Cách sử dụng bát, thìa | VS- AN | VS-AN |  | VS-AN |  |
| **176** | **3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe** | **3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 180 | Biết một số hành vi văn minh, thói quen tốt trong ăn uống. Biết thực | Mời cô, mời bạn khi ăn | Mời cô, mời bạn khi ăn | VS- AN | VS- AN | VS-AN | VS-AN |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"TRƯỜNG MẦM NON- VUI HỘI TRĂNG RẰM " | Ghi chúvề sự điều chỉnh so với kếhoạch chung của nhà trường(nếu |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung |
| 182 | hiện khi được yêu cầu. | Không kén chọn thức ăn, ăn hếtsuất | Không kén chọn thức ăn, ănhết suất | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| 191 | Làm quen một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản. | Một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản | Nhận biết phân biệt thực phẩm | HĐG |  | HĐC |  |  |
| 197 |  | Bỏ rác đúng nơi quy định | Lao động tập thể |  |  | HĐNT |  |  |
| 207 | Có khả năng nhận biết một số biểu hiện đặc trưng khi ốm và bước đầu biết cách phòng tránh. Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt. | Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản | Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản |  | HĐC |  | ĐTT |  |
| **208** | **4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh** | **4. Nhận biết một số nguy cơ** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 210 | Biết nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm | Một số đồ vật gây nguy hiểm | Tiết học : Tìm hiểu một số vật nguy hiểm và không nguyhiếm, nơi an toàn |  | HĐH |  |  |  |
| 213 | Nhận ra và biết tránh không chơi ở những nơi nguy hiểm | Một số khu vực nguy hiểmMột số trường hợp không an toàn:- Người lạ bế ẫm rủ đi chơi, cho đồ ăn, tự ý đi ra khỏi nhà/ trường/ lớp khi chưa có sự đồng ý của người lớn | Tiết học daạy trê phòng chống tai nạn thương tích |  |  | HĐH |  |  |
| 216 | Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp | Một số trường hợp khẩn cấp (cháy, có người rơi xuốngnước, ngã chảy máu,..) |  |  | HĐNT |  |  |
| **225** | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC****PHÁT TRIỂN NHẬN** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| **226** | **A. Khám phá khoa học** | **A. Khám phá khoa học** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"TRƯỜNG MẦM NON- VUI HỘI TRĂNG RẰM " | Ghi chúvề sự điều chỉnh so với kếhoạch chung của nhà trường(nếu |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung |
| 234 | Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộcBiết được mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng/ đồ chơi quen thuộc | Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơiMối liên hệ đơn giản giữa đặcđiểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ chơi/đồ dùng quen thuộc | Tiết học: Tìm hiểu về đồ dùng đồ chơi trong lớp |  |  | HĐH |  |  |
| 235 | Quan sát đồ dùng đồ chơi ngoài trời |  | **HĐNT** | HĐC |  |  |
| 237 | Biết phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu | Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1- 2 dấu hiệu | Chơi tự do: Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1-2 dấuhiệu | **HĐG** |  | HĐG |  |  |
| **243** | **3. Động vật và thực vật** |  | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 250 | Có khả năng quan sát, phán đoán để nhận biết được mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ | Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ | Quan sát một số khu vực một số bồn cây trong trường chăm sóc và bảo vệ |  | HĐNT |  |  |  |
| **253** | **4. Một số hiện tượng tự nhiên\*****Thời tiết, mùa:** |  | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
|  | Biết các nguồn nước trong môitrường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây.Một số đặc điểm, tính chất của nước và hiểu được nguyên nhân gây ônhiễm nguồn nước và cách bảo vệ |  | Thí nghiệm giấy không ướtkhi tô sáp màu |  | HĐNT |  |  |  |
| 271 | Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | Quan sát sự đổi màu của nước | ĐTT |  |  |  |  |
| **289** | **B. Làm quen với một số khái niệm****sơ đẳng về toán** |  | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"TRƯỜNG MẦM NON- VUI HỘI TRĂNG RẰM " | Ghi chúvề sự điều chỉnh so với kếhoạch chung của nhà trường(nếu |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung |
| 292 | Quan tâm đến số lượng và biết đếm trên các đối tượng giống nhau, đếm đến 10 và đếm theo khả năng | Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng | Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 |  | HĐG |  |  |  |
| 301 | Biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả | Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả | Trò chơi "Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khau và đếm |  |  | HĐC | HĐG |  |
| **309** | **2. Xếp tương ứng** |  | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 311 | Biết xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi | Xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi | Tiết học: Xếp tương ứng 1 - 1 |  |  |  | HĐH |  |
| **313** | **3. Sắp xếp theo quy tắc** |  |  | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 315 | Nhận ra được quy tắc sắp xếp của 3 đối tượng (ABC, AAB, ABB) và tiếp tục thực hiện sao chép lại | So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc (ABC, AAB, ABB) | Trò chơi "So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếptheo quy tắc (ABCD, AABB, ABBA) |  |  | HĐC | HĐG |  |
| **318** | **4. So sánh , đo lường** |  |  | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| **326** | **5. Hình dạng** |  |  | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 330 | Nhận biết và gọi tên được các hình thoi, hình ô van và nhận dạng các hình đó trong thực tế | Nhận biết và gọi tên các hình thoi, hình ô van và nhận dạng các hình đó trong thực tế | Trò chơi: Nhận biết và gọi tên các hình thoi, hình ô van và nhận dạng các hình đó trong thực tế | HĐG |  | HĐC |  |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"TRƯỜNG MẦM NON- VUI HỘI TRĂNG RẰM " | Ghi chúvề sự điều chỉnh so với kếhoạch chung của nhà trường(nếu |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung |
| 333 | Có khả năng chắp ghép các hìnhhình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | Trò chơi: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành cáchình mới theo ý thích và theoyêu cầu | HĐG | HĐG | HĐC | HĐG |  |
| **336** | **6. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian** |  |  | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
|  | Nói được tên và địa chỉ của trường, lớp; tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường khi được hỏi, trò chuyện. | Tên và địa chỉ của trường, lớp; tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường | Trò chuyện giới thiệu các lớp trong trường cho trẻ, phòng y tế, bếp ăn nhà trường, ... |  |  | HĐNT |  |  |
| 355 | Tên và địa chỉ của trường,lớp; tên và công việc của cô |  |  |  | **HĐNT** |  |
| **361** | **2. Nhận biết một số nghề phổ biến****và nghề truyền thống ở địa** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 367 | kể tên và hoạt động nổi bật của một số lễ hội sự kiện văn hóa tại địa phương | Kể tên và hoạt động nổi bật của một số lễ hội, sự kiện văn hóa tại địa phương | Tiết học "Khám phá lễ hội trung thu " |  |  |  | HĐH |  |
| **375** | **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| **376** | **A. Nghe hiểu lời nói** |  |  | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 378 | Có khả năng nghe hiểu các từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm | Nghe hiểu các từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm | Trò chuyện giới thiệu các cô trong BGH |  | **HĐC** |  | HĐNT |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"TRƯỜNG MẦM NON- VUI HỘI TRĂNG RẰM " | Ghi chúvề sự điều chỉnh so với kếhoạch chung của nhà trường(nếu |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung |
| 381 | Có khả năng nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp | Nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp | Nghe hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp |  |  |  |  |  |
| 384 | Có khả năng nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếpCó khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp | Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp |  | HĐG |  | HĐG |  |
| 385 | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Tiết học : Kể chuyện cho trẻ nghe: "Gà tơ đi học" | **HĐH** |  |  |  |  |
| Tiết học : Kể chuyện cho trẻnghe: "Mèo con và quyển sách " |  |  | HĐH |  |  |
| Tiết học : Đồng dao "Chú cuội ngồi gốc cây đa" |  |  |  | HĐH |  |
| Làm quen truyện" Món quà của cô giáo" |  | HĐC |  |  |  |
| Tiết học : Kể chuyện cho trẻ nghe: Món quà của cô giáo |  | HĐH |  |  |  |
| 386 | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Tiết học : Dạy trẻ đọc thuộc thơ: " Bé luôn nghi nhớ " |  |  | HĐH |  |  |
|  | Ôn bài thơ " Bé luôn ghi nhớ" |  | **HĐC** |  |  |  |
|  | : Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Cô dạy" |  |  |  | **HĐH** |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"TRƯỜNG MẦM NON- VUI HỘI TRĂNG RẰM " | Ghi chúvề sự điều chỉnh so với kếhoạch chung của nhà trường(nếu |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung |
|  |  |  | Trẻ nghe bài đồng dao: " Chú cuội ngồi gốc cây đa" | ĐTT |  |  |  |  |
| 390 | Biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại | Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại | Trò chuyện các nội quy trong trường mầm non |  | **HĐNT** | HĐC | HĐG |  |
| **391** | **B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống****hằng ngày** |  |  | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 393 | Nói rõ các tiếng có chứa các âm khó để người nghe có thể hiểu được | Phát âm các tiếng có chứa các câm khó | Phát âm các tiếng có chứa các câm khó |  | **HĐC** |  | HĐG |  |
| 399 | Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu vàhiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câuđơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định |  |  | HĐG |  |  |
| 404 | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồngdao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện |  | **HĐC** | HĐC | HĐNT |  |
| 412 | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa", … trong giao tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa",… trong giao tiếp | **ĐTT** |  | HĐNT | HĐC |  |
| 416 | Biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở | Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở | Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở |  | **HĐC** | HĐNT | HĐG |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"TRƯỜNG MẦM NON- VUI HỘI TRĂNG RẰM " | Ghi chúvề sự điều chỉnh so với kếhoạch chung của nhà trường(nếu |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung |
| **422** | **C. Làm quen với việc đọc - viết** |  |  | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 424 | Biết tự chọn sách để xem | Tự chọn sách để xem | Tự chọn sách để xem | **HĐG** | **HĐG** |  | HĐG |  |
| 430 | Biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("đọc vẹt") | Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt:+ Hướng đọc, viết: từ trái sangphải, từ dòng trên xuống dòng dưới+ Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu | Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt:+ Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới+ Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu |  |  | HĐC | HĐG |  |
|  | Có khả năng nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống | Làm quen với một số kí hiệu thông thường ở gia đình, trường lớp, nơi công cộng | Dạy trẻ các kí hiệu thông thường trong trường mầm non |  |  | HĐNT |  |  |
| 436 | Làm quen với một số kí hiệu thông thường ở gia đình, trường lớp, nơi công cộng | **HĐC** |  | **HĐNT** |  |  |
| **446** | **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ****NĂNG XÃ HỘI** |  | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
|  | Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ. | Tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ. | Tiết học TCKN- XH: Cô giáo của bé |  |  |  | HĐH |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"TRƯỜNG MẦM NON- VUI HỘI TRĂNG RẰM " | Ghi chúvề sự điều chỉnh so với kếhoạch chung của nhà trường(nếu |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung |
| **469** | **3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh** |  | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 473 | Biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên | Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn,xếp hình | Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình |  | **HĐC** | HĐG |  |  |
| **487** | **B. Phát triển kỹ năng xã hội** |  | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 493 | Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép | Lời nói và cử chỉ lễ phép trong giao tiếp | Lời nói và cử chỉ lễ phép trong giao tiếp | **ĐTT** | **HĐG** | HĐC |  |  |
| 499 | Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở | Chờ đến lượt, hợp tác | Tiết học : Dạy trẻ kĩ năng cất gọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định |  |  | HĐH |  |  |
| **518** | **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** |  | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| **519** | **A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"TRƯỜNG MẦM NON- VUI HỘI TRĂNG RẰM " | Ghi chúvề sự điều chỉnh so với kếhoạch chung của nhà trường(nếu |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung |
| 523 | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhúnnhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Ôn vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát "Cá vàng bơi" |  |  |  |  |  |
| 524 | Thích thú, ngắm nhìn và biết sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng, bố cục…)của tác phẩm tạo hình | Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình | Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình |  |  | VS-AN | HĐG |  |
| **525** | **B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình** |  | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
|  | Thích nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca) | Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca) | Tiết học : Dạy trẻ hát : " Trường chúng cháu đây làtrường mầm non' |  | **HĐH** |  |  |  |
| 535 | Có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa) | Vận động nhịp nhàng theo giaiđiệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc phù hợp với chủ đề, độ tuổi | Tiết học : Dạy múa : " Đêm trung thu |  |  |  | HĐC |  |
| 536 | Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu | Tiế học : Dạy trẻ VTTTC : Cô và mẹ |  |  |  | **HĐH** |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"TRƯỜNG MẦM NON- VUI HỘI TRĂNG RẰM " | Ghi chúvề sự điều chỉnh so với kếhoạch chung của nhà trường(nếu |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung |
| 540 | Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm | Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm | Trang trí đèn ông sao | **HĐH** |  |  | HĐG |  |
| 543 | Biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bứctranh có màu sắc và bố cục | Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục | Tiết học: làm ống đựng bút từ lõi giấy (M) |  |  | HĐH |  |  |
| 549 | Biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiếtBiết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau | Làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiếtPhối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểudáng, màu sắc khác nhau | Tiết học : Nặn đồ chơi (YT) |  |  |  | HĐH |  |
| 552 | Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau | **HĐC** |  | HĐNT | HĐG |  |
| 557 | Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét |  | **HĐG** | HĐC |  |  |
| 559 | **C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)** | **#** | **#** | **#** | **#** |  |
| 563 | Biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát | Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát | Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát | **HĐC** | **HĐG** |  | HĐG |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | Mục tiêu năm | Nội dung năm | Mạng hoạt động chủ đề | CHỦ ĐỀ:"TRƯỜNG MẦM NON- VUI HỘI TRĂNG RẰM " | Ghi chúvề sự điều chỉnh so với kếhoạch chung của nhà trường(nếu |
| Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 | Nhánh 4 |
|  | Mục tiêu | Nội dung |
|  |  | **CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỔ VÀO CHỦ ĐỀ** | 33 | 33 | 39 | 40 |  |
|  |  | Trong đó: - Lĩnh vực thể chất | 12 | 12 | *10* | *16* |  |
|  |  | Lĩnh vực nhận thức | 7 | 5 | *9* | *4* |  |
|  |  | Lĩnh vực ngôn ngữ | 8 | 7 | *11* | *11* |  |
|  |  | - Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội | 2 | 4 | *3* | *2* |  |
|  |  | - Lĩnh vực thẩm mỹ | 4 | 5 | *6* | *7* |  |
|  | Trong đó ; Đón trả trẻ | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| Thể dục sáng | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| Hoạt động học | 3 | 5 | 5 | 5 |  |
| Hoạt động ngoài trời | 3 | 5 | 5 | 5 |  |
| VSAN | 3 | 3 | 3 | 3 |  |
| sinh hoạt chiều | 3 | 5 | 5 | 5 |  |
| Trong đó phân bổ các tiết học : |  |  |  |  |  |
| Giờ thể chất | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| Giờ nhận thức |  | 1 | 1 | 1 |  |
| Giờ ngôn ngữ | 1 | 2 | 1 | 2 |  |
| Giờ thẩm mỹ | 1 |  | 1 | 1 |  |
| Giờ TCKNXH |  | 1 | 1 | 1 |  |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:TRƯỜNG MẦM NON + VUI HỘI TRĂNG RẰM**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| Trường mầm non thân yêu  | 1 | Từ 6/9 - 8/9 | Đào Thị Tuyết Mai  |  |
| An toàn khi ở trường  | 1 | Từ 11/9 - 15/9 | Nguyễn Thị Thủy  |  |
| Lớp học hạnh phúc  | 1 | Từ 18/9 - 22/9 | Đào Thị Tuyết Mai  |  |
|  Vui hội trăng rằm  | 1 | Từ 25/9 - 29/9 | Nguyễn Thị Thủy  |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Trường mầm non thân yêu**  | **An toàn khi ở trường**  | **Lớp học hạnh phúc** | **Vui hội trăng rằm** |
|  **Giáo viên** | - Lập kế hoạch hoạt động theo chủ đề - Tạo môi trường hoạt động giáo dục theo chủ đề nhánh “ trường mầm non thân yêu ”- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động.- Sưu tầm tranh ảnh, nguyên học liệu, phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi chủ đề.- Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề. | - Lập kế hoạch hoạt động theo chủ đề -Tiếp tục bổ sung và tạo kế môi trường hoạt động giáo dục phù hợp với chủ đề - Sưu tầm tranh ảnh, nguyên học liệu, phế phẩm để làm đồ dùng đồ- Sắp xếp bố trí góc chơi phù hợp.- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động | **-** Lập kế hoạch hoạt động theo chủ đề- Tạo môi trường hoạt động giáo dục theo chủ đề nhánh - Thiết kế một số trò chơi mới lạ trong HĐH cũng như HĐG.- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động | **-** Lập kế hoạch hoạt động theo chủ đề- Thiết kế một số trò chơi mới lạ trong các hoạt động- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động.- Sưu tầm tranh ảnh, nguyên học liệu, phế phẩm để làm đồ dùng đồ chơi. |
| **Nhà trường** | - Mua nguyên học liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề- Duyệt kế hoạch cho giáo viên | - Bổ sung nguyên học liệu , đồ dùng, đồ chơi để chuẩn bị cho chủ đề- Duyệt kế hoạch cho giáo viên | - Bổ sung nguyên học liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề- Duyệt kế hoạch cho giáo viên | - Bổ sung nguyên học liệu , đồ dùng, đồ chơi đê chuẩn bị cho chủ đề- Duyệt kế hoạch cho giáo viên |
| **Phụ huynh** | - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo,nguyên vật liêu giúp cô.- Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ trước khi đến lớp | - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo,nguyên vật liệu giúp cô và trẻ thực hiện tốt chủ đề- Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ trước khi đến lớp | - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo,nguyên vật liêu giúp cô. và trẻ thực hiện tốt chủ đề- Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ trước khi đến lớp | - Sưu tầm tranh ảnh, sách báo,nguyên vật liêu giúp cô. và trẻ thực hiện tốt chủ đề- Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ trước khi đến lớp |
| **Trẻ** | - Tâm thế vui vẻ, phấn khởi , tích cực khi đến lớp, trang phục gọn gàng, vệ sinh sạch sẽ- Sưu tầm giúp cô các tranh ảnh hoạ báo, lịch cũ về ngày khai giảng  | - Tâm thế vui vẻ, phấn khởi , tích cực khi đến lớp, trang phục gọn gàng, vệ sinh sạch sẽ- Có kiến thức về chủ đề  | -Tâm thế vui vẻ, phấn khởi , tích cực khi đến lớp, trang phục gọn gàng, vệ sinh sạch sẽ- Có kiến thức về chủ đề  | - Tâm thế vui vẻ, phấn khởi , tích cực khi đến lớp, trang phục gọn gàng, vệ sinh sạch sẽ- Có kiến thức về chủ đề  |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON + TẾT TRUNG THU**

| **TT** | **Hoạt động** | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5**  | **Thứ 6** |
| **1** | **Đón trẻ** | - Nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép trước khi vào lớp. Trò chuyện với phụ huynh về chăm sóc trẻ, phòng bệnh- Trò chuyện về công việc, của các cô các bác trong trường mầm non và tết trung thu.- Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề(Trường chúng cháu trường mầm non, cô và mẹ, lớp chúng mình rất rất vui, rước đèn tháng tám…)..- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa", … trong giao tiếp. |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | **\*Khởi động** : Cho trẻ đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô về 3 hàng dọc.**\*Trọng động**- Hô hấp: Thổi bóng.- Tập bài tập PTC ( tập 4 lần x 4 nhịp)+ Lần 1 tập theo nhịp đếm.+ ĐT1: 2 tay đưa lên cao.+ ĐT2: 2 tay chống hông quay sang 2 bên.+ ĐT3: Đứng đưa từng chân ra phía trước vuông góc.+ ĐT4: Bật chụm tách chân.+ Lần 2 : Tập kết hợp nhạc bài “ Vui đến trường, Bé đi học, Rước đèn tháng tám”**\*TC:** Cáo và thỏ , mưa to mư nhỏ , lộn cầu vồng... **\* Hồi tĩnh**: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 phút quanh sân tập. |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **Tuần 1****Trường mầm non thân yêu**  |  |  | **Ngày 6/9****PTTC**Tung bắt bóng với người đối diện  | **Ngày 7/9** **PTNN**Kể chuyện cho trẻ nghe Gà tơ đi học  | **Ngày 8/9****PTTM**DH: Trường chúng cháu là trường mầm non-T/C: Tai ai tinh- N/H: Ngày đầu tiên đi học  |  |
| **Tuần 2****An toàn khi ở trường**  | **Ngày 11/9****PTTC** Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm dài 3-4m | **Ngày 12/9****PTNT**Tìm hiểu một số vật nguy hiểm và không nguy hiểm  | **Ngày 13/9****PTNN**Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ: “Bé luôn ghi nhớ” | **Ngày 14/9****PTTCKNXH**Dạy trẻ phòng chống tai nạn thương tích  | **Ngày 15/9****PTNN**Kể chuyện cho trẻ nghe: “Món quà của cô giáo” |  |
| **Tuần 3 Lớp học hạnh phúc**  | **Ngày 18/9****PTTC**Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh ( 2-3 lần)  | **Ngày 19/9****PTTM**Làm ống đựng bút từ lõi giấy | **Ngày 20/9****PTTCKNXH**Dạy trẻ kĩ năng cất gọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định  | **Ngày 21/9****PTNT**Tìm hiểu đồ dùng đồ chơi lớp bé  | **Ngày22/9****PTNN**Kể chuyện cho trẻ nghe “ Mèo con và quyển sách” |  |
| **Tuần 4****Vui hội trăng rằm**  | **Ngày 25/9** **PTTC**Đi bằng gót chân  | **Ngày 26/9****PTNT**Khám phá lễ hội trung thu | **Ngày 27/9** **PTTM** Nặn đồ chơi tặng bạn  | **Ngày 28/9****PTNT**Xếp tương ứng 1: 1   | **Ngày 29/9****PTNN**Dạy trẻ đọc đồng dao “ Chú cuội cung trăng” |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Tuần 1** |  |  | *Ngày 7/9*- HĐCMĐ: Quan sát sân trường -TC: Rồng rắn lên mây- Chơi tự do | *Ngày 8/9*- HĐCMĐ: QS xích đu  - TC: Xi bô khoai - Chơi tự do. | *Ngày 9/9*- HĐCMĐ: quan sát khu chợ quê -TC: Thả đỉa ba ba - Chơi tự do. |  |
| **Tuần 2**  | *Ngày 12/9*- HĐCMĐ: QS QS trường mầm non đồ chơi ngoài trời- TC: Gieo hạt- Chơi tự do  | *Ngày 13/9*- HĐCMĐ: Quan sát khu chơi với cát nước TC: Bịt mắt bắt dê- Chơi tự do. | *Ngày 14/9*- HĐCMĐ: QS góc chợ quê-TC: Rồng rắn lên mây- Chơi tự do  | *Ngày 159*- HĐCMĐ: QS vườn rau của trường-TC: Mèo đuổi chuột. - Chơi tự do | *Ngày 16/9*- HĐCMĐ: QS tranh vẽ trên tường -TC: Kéo co - Chơi tự do  |  |
| **Tuần 3**  | *Ngày 19/9*- HĐCMĐ: Quan sát lớp 4C1- TC: Rồng rắn lên mây- Chơi tự do | *Ngày 20/9*- HĐCMĐ: QS phòng y tế-TC: Lộn cầu vồng- Chơi tự do | *Ngày 21/9*- HĐCMĐ: QS bếp ăn nhà trường-TC: Thả đỉa ba ba theo ý thích- Chơi tự do | *Ngày 22/9*- HĐCMĐ: QS gian hàng tạp hóa-TC: Xếp lá cho cây- Chơi tự do | *Ngày 23/9*- HĐCMĐ: Lao động tập thể “ nhặt lá cây” |  |
| **Tuần 4**  | *Ngày 26/9*-HĐCMĐ: Quan sát đèn ông sao - TC: Lộn cầu vồng- Chơi tự do | *Ngày 27/9*- HĐCMĐ: Trò chuyện cùng trẻ về mâm cỗ trung thu - TC: Múa lân - Chơi tự do :  | *Ngày 28/9*- HĐCMĐ: QS mâm ngũ quả -TC: Rồng rắn lên mây- Chơi tự do | *Ngày 29/9*- Hướng dẫn trẻ an toàn khi đi chơi trung thu  -TC: Rồng rắn lên mây- Chơi tự do | *Ngày 30/9*- HĐCMĐ: QS Vườn hoa của trường-TC: kéo co- Chơi tự do |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | - Hình thành thói quen ăn uống tốt, biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau- Phân biệt thực phẩm, thức ăn sạch, an toàn- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng- Rèn luyện kỹ năng lau mặt- Phân biệt thức ăn có lợi, có hại cho sức khỏe con người- Mời cô, mời bạn khi ăn- Rèn luyện thao tác rửa tay, rửa mặt- Thực hiện công việc được giao ( trực nhật, xếp dọn đồ chơi ) |  |
| **6** | **HĐC** | **Tuần 1**  |  |  |  **Ngày 6/9** - Nhận biết kí hiệu ca uống nước-Chơi tự do - Nêu gương bé ngoan . | **Ngày 7/9**- Cho trẻ làm quen kí hiệu khăn mặt- Nêu gương bé ngoan | **Ngày 8/9**- Liên hoan văn nghệ cuối tuần - Nêu gương bé ngoan |  |
| **Tuần 2**  | **Ngày 11/9**- Trò chuyện về các bạn trong lớp - Chơi tự do -Nêu gương  | **Ngày 12/9**- Hướng dẫn trẻ chơi an toàn khi chơi đồ chơi ngoài trời -Chơi tự do - Nêu gương. | **Ngày 13/9**- Làm quen truyện “ Món quà của cô giáo” - Chơi tự do - Nêu gương | **Ngày 14/9**- Ôn bài thơ “ bé luôn ghi nhớ - Chơi tự do - Nêu gương. | **Ngày 15/9**- Văn nghệ cuối tuần.- Nêu gương. |  |
| **Tuần 3**  | **Ngày 18/9**- Hướng dãn trẻ thao tác lau mặt.- Chơi tự do - Nêu gương bé ngoan | **Ngày 19/9**- Hướng đãn trẻ chơi góc chơi nghệ thuật -Chơi tự do - Nêu gương | **Ngày 20/9**- Phân biệt đồ dùng, đồ chơi trong lớp - Chơi tự do- Nêu gương | **Ngày 21/9**-Dạy trẻ biết được mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng/ đồ chơi quen thuộc - Nêu gương | **Ngày 22/9**- Văn nghệ cuối tuần.- Nêu gương |  |
| **Tuần 4**  | **Ngày 25/9**- Trò chuyện cùng trẻ các hoạt động trong ngày tết trung thu -Chơi tự do- Nêu gương bé ngoan | **Ngày 26/9**-Dạy trẻ khi đi chơi trung thu an toàn -Chơi tự do - Nêu gương bé ngoan | **Ngày 27/9**- Dạy trẻ nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản - Nêu gương bé ngoan | **Ngày 28/9**- Rèn văn nghệ cho trẻ  - Nêu gương bé ngoan | **Ngày 29/9**- Bé vui phá cỗ trung thu |  |

**V.KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON + TẾT TRUNG THU**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên góc** | **Mục đích yêu cầu** | **Các hoạt động trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Các chủ đề nhánh** |
|  **N 1**  | **N2**  | **N3** | **N4** |
| 1 | **Góc phân vai** |  |
| **\* Bán hàng:****“Siêu thị 4C3”****- Cửa hàng đồ chơi trưng thu****- Chợ quê trường mầm non** | - Trẻ biết nhập vai chơi người bán hàng biết gọi tên,giới thiệu các mặt hàng trong góc bán hàng. Nói được giá của từng sản phẩm với khách hàng. Lấy đúng mặt hàng,số lượng hàng theo yêu cầu của khách.-Biết sắp xếp hàng theo từng nhóm,biết tự định giá cho từng sản phẩm và hình ảnh giới thiệu về các mặt hàng.-Biết mời chào khách ,tự tin khi giao tiếp mời khách,biết nói lời cảm ơn ,hẹn gặp lại khách bằng phép lịch sự,cúi đầu chào.-Biết lấy tiền của khách và trả lại tiền nếu thừa. | Bán hàng: Bán các loại đồ ăn đồ uống, bánh kẹo, thực phẩm.- Bán các loại quần, áo, mũ dép, đồ dùng học tập, đồ chơi trung thu.-Bán một số đồ dùng, đồ chơi lớp học:ba lô,.. | Các loại đồ ăn đồ uống, bánh kẹo, thực phẩm.- Các loại quần, áo, mũ dép, đồ dùng học tập, đồ chơi trung thu.-Ba lo, áo, váy, mũ, dép...  | x | x | x | x |
| **\* Bác sĩ “Bé làm bác sĩ ”** | - Biết kê đơn thuốc, khám chữa bệnh cho mọi người, cho các cô bác trong trường mầm non | Làm công việc của bác sĩ “Khám chữa bệnh cho mọi người.” cho các cô bác trong trường mầm non | - Kim tiêm, thuốc các loại( thuốc tây, thuốc nam). Áo bác sĩ, ống nghe...-Sổ y bạ, sổ khám chữa bệnh, lịch trực của bác sĩ | x | x | x | X |
| **\* Nấu ăn:** **“Bếp ăn trường bé ”** | - Biết nấu một số món ăn quen thuộc trong trường mầm non | Nấu một số món ăn đơn giản | - Đồ dùng nấu ăn: bếp ga, xoong, chảo nấu, dao, thơt, bát đũa, gia vị.... | x | x | x | X |
| 2 | **Góc xây dựng “ Công trình của bé”** |
| - Xây công trình trường học | - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để xây được công trình hoàn chỉnh như: Gạch, bay xây, hàng rào…- Biết phân công công việc cho bạn cùng nhóm chơi. | - Trẻ dùng gạch xây, bay xây để lấy vữa và xây công trình trường học, lớp học, xây dựng của hàng bán đồ dùng trung thu | - Gạch xây. Bay xây, hàng rào, cây hoa, thảm cỏ, lắp ghép các loại- Mô hình ngôi nhà,đu quay, cầu trượt, bệp bênh, đèn ông sao, đèn lồng bánh kẹo trung thu | x |  |  |  |
| Xây dựng trường mầm non |  | x |  |  |
| Xây dựng của hàng bán đồ trung thu |  |  |  | x |
|  | Xây dựng lớp học |  |  | x |  |
| 3 | **Góc học tập “Bé thông minh”** |  |
| **\* Toán****Bé phân nhóm****Bé chơi tách gộp****Bé nối tương ứng****Bé ghép hình****Luồn dây cho hình** | - Trẻ chơi theo sự gợi mở của cô-Trẻ biết phân nhóm, phân loại đồ dùng đồ chơi trong trường mầm non, đồ chơi trung thu- Trẻ nhận biết được các chữ số, số lượng, số thứ tự tách gộp trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng- Biết nối các nhóm đối tượng tứng vơi thẻ số - Biết cách ghép các hình học, nối các hình học.- Biết luồn dây để tạo thành hình học- Biết cách chơi các trò chơi khám phá về chủ đề | - Trẻ thực hiện chơi các bảng chơi theo mẫu gợi ý- Chọn phân loại tranh lô tô đồ dùng đồ chơi theo chủ đề trường mầm non +Tết trung thu-Chơi với các con số- Biết chơi các loại bảng chơi trò chơi trong góc chơi | - Các bảng chơi có gắn số và gợi ý của cô.- Hình ảnh rời về các loại quần, áo, mũ dép, đu quay, cầu trượt, sách vở…- Thẻ số, bút chì, sáp màu- Lô tô đồ chơi trung thu : đèn ông sao...-Lô tô đồ dùng đồ chơi lớp học | xx | xxx | xx | xxx |
| **Bé vui kể chuyện**  | - Biết trang bìa, thứ tự các trang sách.- Biết cầm sách đúng cách, biết hướng đọc từ trái sang phải từ dòng trên xuống dòng dưới.- Biết đọc và kế chuyện theo tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo theo rối, theo đồ vật.- Thể hiện sự thích thú với sách- Có ý thức bảo vệ sách- Biết cách đọc thơ chữ to | - Xem tập đọc truyện về chủ đề- Kể chuyện sáng tạo với đồ vật, rối.- Kể chuyện theo tranh. | - Tranh chuyện theo chủ đề.- Tranh theo chủ đề.- Các loại rối. |  | x | x | x |
| 4 | **Góc nghệ thuật “ Bé yêu nghệ thuật”** |  |
|  | Bé yêu nghệ thuật | - Trẻ biết lựa chọn các nguyên học liệu thiên nhiên sẵn có của địa phương để làm ra những đồ dùng của các loại đồ dùng, đồ chơi đu quay, cầu trượt, làm áo, mũ, cạp sách - Thích thú khi hoàn thành công việc làm ra sản phẩm- Biết luân chuyển sản phẩm giao lưu góc chơi | - Trang trí các loại quần, áo, mũ dép, đồ dùng của chú bộ đội, bác sĩ, các loại sản phẩm của quê hương- Bé làm tiếp nhé- Bạn hãy trang trí cho tôi. | - Giấy các loại- Vỏ hộp các loại- Vỏ hộp sữa chua- Giấy vải, giấy bọc quà, giấy màu- Ống mút- Lá cây khô các loại- Keo, kéo, hồ dán, băng dính 2 mặt, đất nặn, giấy màu, mút xốp, đề can, rơm , lá khô....- Hình ảnh mẫu gợi ý các bước làm ra các sản phẩm | x | x | x | x |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT TUẦN I: TRƯỜNG MẦM NON THÂN YÊU**

***Thứ 4 ngày 6 tháng 9 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**Đề tài : Tung bắt bóng với người đối diện**

**Trò chơi : Kẹp bóng**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tung bắt bóng bằng hai tay, sau đó tung lại cho người đối diện với khoảng cách 2m, khi tung không làm rơi bóng và khi bắt bóng không để làm rơi bóng, bắt bóng bằng 2 tay.

- Rèn kỹ năng tung và bắt bóng. Kĩ năng phản xạ nhanh khả năng định hướng trong không gian

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.

- mỗi trẻ một quả bóng

- Nhạc bài hát: “Lớp chúng mình, trường chúng cháu là trường mầm non”

**III.Cách tiến hành**

**1.HĐ 1:Khởi động .**

– Cô cùng trẻ trò chuyện về trường mầm non

- Cô cho trẻ đi tham quan trường với các kiểu đi (đi nhanh, đi chậm, đi kiễng chân, đi bằng gót chân, đi thường) và về đội hình 3 hàng dọc.

**2.HĐ2: Trọng động.**

**\*Tập BTPTC:**

- Lần 1 tập kết hợp nhịp đếm 4lần x 4 nhịp

+ ĐT 1: Hai tay đưa ra trước,lên cao.

+ ĐT 2: Chân bước ra trước khụy gối

+ ĐT 1 : Tay giơ lên cao cúi gập người chạm mũi bàn chân.

+ ĐT 1: Bật tại chỗ

- ĐTNM: ĐT1: 4 lần x 4 nhịp.

-Tập lần 2 kết hợp bài hát" Trường của cháu đây là trường mầm non"

**\*VĐCB:** " **Tung bắt bóng với người đối diện**”

- Cô cho trẻ trải nghiệm vận động chơi các trò chơi với bóng

- Cô thống nhất vận động và giới thiệu tên vận động: “Tung bắt bóng với người diện”

-Cô tập mẫu lần 1 không phân tích

- Cô tập lần 2 kết hợp phân tích: Tư thế chuẩn bị cô đứng đối diện với cô Thủy , 2 tay cô cầm bóng, khi có hiệu lệnh tung bóng thì 2 tay cô tung bóng về phía cô Thủy , cô Thủy bắt lấy bóng bằng 2 tay, không ôm bóng không để bóng rơi, sau đó côThủy lại tung bóng lại cho cô và cô bắt bóng. Thực hiện xong cô đi về đứng cuối hàng.

- Cô cho 2 trẻ lên tập ( cô sửa sai)

- Cô cho trẻ thi đua dưới nhiều hình thức : tổ nhóm, cá nhân...

- ĐT: Các con vừa thực hiện vận động gì?

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho cơ thể khoẻ mạnh

**\* Trò chơi : Kẹp bóng**

**-** Cô giới thiệu trò chơi “Kẹp bóng bằng bụng”.

- Cô phổ biến cách chơi: Khi có hiệu lệnh, lần lượt 2 thành viên trong đội sẽ kẹp bóng vào bụng, hai tay cầm vào nhau và khéo léo di chuyển đến rổ để bóng của đội mình sao cho bóng không rơi xuống đất. Lưu ý không được dùng tay giữ bóng. Trong thời gian một bản nhạc, đội nào có nhiều bóng hơn đội đó sẽ chiến thắng.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2 lần.

- Cô kiểm tra kết quả của 2 đội chơi

**3. HĐ3: Hồi tĩnh**

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp 2- 3 vòng vừa đi vừa hát bài “Em yêu trường em”

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ 5 ngày 7 tháng 9 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Kể chuyện cho trẻ nghe “Gà tơ đi học”**

**I. Mục đích yêu cầu**

-Trẻ nhớ tên truyện, các nhân vật trong truyện hiểu nội dung câu chuyện, tính cách của từng nhân vật trong truyện và nắm được trình tự diễn biến câu chuyện

- Rèn cho trẻ kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lac.

-Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ phải chăm chỉ đi học và chơi đoàn kết với các bạn.

**II. Chuẩn bị**

- Tranh truyện "Gà tơ đi học "

- Máy vi tính có nội dung câu chuyện.

- Mô hình sa bàn rối dẹt

- Nhạc bài hát “ Chào một ngày mới, Trường chúng cháu là trường mầm non”

**III/Cách tiến hành**

**1. HĐ1 :Cùng nhau ca hát.**

- Cô cùng trẻ hát bài hát " Chào một ngày mới "

+Chúng mình vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nói về điều gì?

+Khi đến trường bạn nhỏ như thế nào ?

- Cô khái quát và dẫn dắt giới thiêu câu chuyện "Gà tơ đi học"

**2. HĐ2 : Bé nghe kể chuyện**

**-** Cô kể chuyện cho trẻ nghe lần bằng lời kết hợp ánh mắt, nét mặt,cử chỉ ,điệu bộ.

- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh hoạ.

- Giảng nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về một bạn gà tơ không chịu nghe lời mẹ đến lớp, đến trường mà lại ham chơi nên không biết đọc, biết chữ. Nhưng cô giáo đã động viên bạn ấy đi học nên cuối cùng gà tơ cũng chăm chỉ đến lớp và biết đọc, biết viết như các bạn.

- Đàm thoại :

+ Trong chuyện có những nhân vật nào?

+Buổi sáng mẹ gà tơ gọi gà tơ đi đâu?

+Gà tơ trả lời mẹ như thế nào ?

+Bạn nào đưa thông báo đi cắm trại cho gà tơ?

+Sau khi cầm tờ giấy gà tơ có hiểu gì không? Vì sao?

+Khi cả lớp đang hát thì đã nghe thấy gì? Tại sao gà tơ lại khóc?

+Cô giáo đã nói gì với gà tơ?

+Gà tơ đã hứa như thế nào?

\* Cô khái quát lại và giáo dục trẻ phải chăm chỉ học hành để sau này có ích cho bản thân.

- Cô kể laị chuyện lần cuối bằng mô hình sa bàn

**3. HĐ3:Bé ghép tranh**

-Cô giới thiệu tên trò chơi : Ghép tranh

- Cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội, trên đây cô có rất nhiều tranh cô yêu cầu hai đội lần lượt hãy lên lấy tranh ghép theo nội dung câu chuyện Gà tơ đi học, mỗi bạn lên chỉ được lấy một mảnh ghép lên ghép.

- Luật chơi: Sau một bản nhạc đội ghép đúng với nội dung câu chuyện nhanh nhất và đúng nhất thì đội đó dành chiến thắng

- Cô và trẻ hát bài " Trường chúng cháu là trường mầm non"

**IV/Đánh giá trẻ**

1, Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………..

2, Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………………………………………….

3, Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

***Thứ 6 ngày 8 tháng 9 năm 2023***

 **Lĩnh vực : Phát triển thẩm mĩ**

**Đề tài : Dạy hát “Trường chúng cháu là trường mầm non”**

**Trò chơi : Tai ai tinh**

**Hát nghe: “Ngày đầu tiên đi học ”**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ thuộc bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát.

- Rèn cho trẻ hát to, rõ lời thể hiện tình cảm bài hát, sự mạnh dạn tự tin khi lên biểu diễn.

-Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quý trường lớp, cô giáo của mình.

**II/ Chuẩn bị**

- Đàn nhạc,vi tính, dụng cụ âm nhạc

- Video về trường mầm non

- Một số đoạn nhạc không lời của những bài hát quen thuộc.

- Nhạc bài hát: “Trường chúng cháu là trường mầm non, Ngày đầu tiên đi học”.

**III/Cách tiến hành**

***\* HĐ 1:Trò chuyện cùng bé***

- Cô cùng trẻ xem video về các hoạt động trong trường mầm non

- Các con vừa xem video nói về ai ?

- Các bạn nhỏ đã làm gì?

- Khi đến trường các con đã làm gì?

- Cô dẫn dắt giới thiệu bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non” –St: Hoàng Văn Yến

***\*HĐ2: Bé vui ca hát “ Trường của cháu đây là trường mầm non”***

- Cô hát lần 1 : Hát đúng giai điệu bài hát,hát rõ lời kết hợp ánh mắt ,nét mặt , cử chỉ ,điệu bộ.

- Cô hát lần 2: Kết hợp với nhạc

- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát 2-3 lần( Cô sửa sai cho trẻ)

- Cô cho cả lớp hát kết hợp với đệm đàn 2 lần( cô sửa sai)

- Cô cho trẻ hát thi đua dưới nhiều hình thức khác nhau như tổ, nhóm, cá nhân.

- Cô đàm thoại với trẻ về tên bài hát, tên tác giả.

- GD trẻ biết yêu quý trường lớp, cô giáo và các bạn.

***\* HĐ 3: “ tai ai tinh”***

- Cách chơi: Cô cho trẻ nghe âm thanh 1 số dụng cụ âm nhạc, trẻ đoán tên dụng cụ âm nhạc đó.

- Cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi.

***\* HĐ4: Lời ca tặng bé***

- Cô giới thiệu tên bài hát “ Ngày đầu tiên đi học ”

- Cô hát 2 lần kết hợp với ánh mắt, nét mặt, cử chỉ cho trẻ nghe.

- Lần 2 cô hát mời trẻ đứng dậy hưởng ứng cùng cô.

- ĐT: Tên bài hát ?

**IV/ Đánh giá trẻ cuối ngày**

1, Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

2, Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................ ..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... ............................................................................................................................................................................................................

3, Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ............................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT TUẦN II: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG**

***Thứ 2 ngày 11 tháng 9 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển thể chất**

**Đề tài : Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm dài 3- 4m**

**Trò chơi : Kéo co**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40 cm dài 3- 4m, kết hợp tay nọ chân kia nhịp nhàng,mắt nhìn thẳng về phía trước để bò, không chạm vào vạch kẻ rộng.

- Rèn cho trẻ kĩ năng bò bằng bàn tay và cẳng chân , sự nhanh nhẹn mạnh dạn tự tin khi tham gia các hoạt động.

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.Giáo dục trẻ chăm chỉ luyện tập thể dục thể thao để có sức khỏe tốt.

**II/ Chuẩn bị**

-Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.

-Vạch xuất phát

- 2 đường kẻ, mỗi đường kẻ rộng 40 cm

- Dây kéo co

-Nhạc bài hát: “ Lớp chúng mình rất vui, cô và mẹ”

**III/ Cách tiến hành**

1. **HĐ 1: Khởi động**

- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề đang học

- Cô tổ chức cho trẻ đi thăm vườn hoa kết hợp các kiểu đi(đi nhanh, đi chậm, đi bằng gót bàn chân, khom lưng ...) về đội hình vòng tròn.

**2. HĐ2: Trọng động**

**\*Tập BTPTC**: Tập kết hợp nhịp đếm 4l x 4n

+ ĐT1: Đưa 2 tay lên cao, sang ngãng ra trước

+ ĐT2: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang đưa về phía sau

+ ĐT3: Cúi gập người tay chạm mũi chân

+ ĐT4: Bật liên tục tại chỗ

- Tập lần 2 + kết hợp bài hát" Lớp chúng mình rất vui"

ĐTNM: ĐT3:4 lần x 4 nhịp

**\* VĐCB:**

- Cô cho trẻ trải nghiệm với vận động

- Cô thông nhất vận động

- Cô giới thiệu tên vận động: Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm dài 3- 4m

-Cô tập mẫu lần 1 không phân tích

-Cô tập lần 2 + phân tích vận động : Tư thế chuẩn bị lòng bàn tay và bàn chân cô áp át xuống sàn nhà, tay để sau vạch xuất phát, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh bắt đầu cô bò tay nọ chân kia bò giữa 2 đường kẻ rộng 40 cm dài 3- 4m, bò xong cô về cuối hàng đứng

- Cô cho 2 trẻ lên tập

- Cho lần lượt từng trẻ lên thực hiện( Cô sửa sai).

 Lần lượt cho các tổ, nhóm, 2 trẻ một lên thi đua nhau tập( Bằng nhiều hình thức).Cô sửa sai cho trẻ

- ĐT: Tên VĐCB ?

 - **\*Trò chơi : Kéo co**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi

– Cách chơi: Cô chia làm 2 đội, mỗi đội có số thành viên bằng nhau, tương đương ngang sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi đội chọn thành viên có sức khỏe tốt để đứng ở vị trí đầu tiên, mỗi thành viên tham gia kéo co nắm chặt sợi dây thừng của bên mình lại. Khi có tín hiệu của cô thì 2 đôi tiến hành kéo sao cho dây thừng về phía bên mình.

-Luật chơi: Nếu đội nào dẫm vạch trước thì đồng nghĩa với việc là đội đó thua cuộc.

 - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.Cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.

**3HĐ3:Hồi tĩnh.**

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng và hát bài " Cô và mẹ "

 **IV/Đánh giá trẻ**

1, Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

2, Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................

3, Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

***Thứ 3 ngày 12 tháng 9 năm 2023***

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Tìm hiểu một số vật nguy hiểm và không nguy hiểm, nơi không an toàn**

**I. Mục đích yêu cầu**

*1. Kiến thức*

- Trẻ nhận biết được những vật dụng nguy hiểm. Trẻ biết cách phòng tránh những vật dụng nguy hiểm, nơi không an toàn

- Trẻ có kỹ năng quan sát, tư duy, kỹ năng nhận biết, phòng tránh những vật dụng gây nguy hiểm

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động cùng cô, cùng bạn. Giáo dục trẻ không nghịch những vật gây nguy hiểm

**II. Chuẩn bị**

- Video trẻ chơi với vật dụng gây nguy hiểm, chơi nơi không an toàn

- Hình ảnh những vật dụng gây nguy hiểm, chơi nơi không an toàn

- Tranh cho trẻ chơi ở các nhóm, bút dạ

**III. Tiến hành**

**Hoạt động 1. Trò chuyện – Gây hứng thú**

- Trò chơi: Tập tầm vông

- Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?

- Để chơi được trò chơi “Tập tầm vông” cô cần chuẩn bị đồ dùng gì?

**Hoạt động 2:Bé Nhận biết, phòng tránh những vật dụng nguy hiểm**

+ Ở xung quanh chúng ta có rất nhiều những đồ dùng, vật dụng có thể gây nguy hiểm đến cơ thể con người. Vậy theo các bạn những đồ dùng, vật dụng nào được coi là nguy hiểm đến cơ thể các bạn?

+ Dao, kéo, tô vít, kìm, búa, cưa, phích nước nóng, ổ điện… những vật dụng đó chúng gây nguy hiểm như thế nào?

+ Cho trẻ xem hình ảnh một số đồ dùng, vật dụng gây nguy hiểm.

+ Xung quanh chúng ta có những vật dụng gây nguy hiểm nhưng cũng có những vật dụng không gây nguy hiểm. Do chúng ta có biết sử dụng đúng cách hay không.

+ Cho trẻ xem video “Không chơi những vật có thể gây nguy hiểm”

+ Những đồ dùng vật dụng đó được coi là nguy hiểm khi nào?

+ Để phòng tránh những vật dụng gây nguy hiểm thì chúng mình phải làm gì?

   *Nhận biết, phòng tránh những nơi không an toàn*

*- Nhận biết những nơi không an toàn.*

+ Theo các bạn những nơi nào được gọi là không an toàn? Vì sao?

+ Cho trẻ xem hình ảnh các bạn chơi gần ao, giếng, tắm sông suối.

+ Nếu ra gần ao, hồ, sông, suối, đá bóng dưới lòng đường thì điều gì có thể xảy ra?

+ Cho trẻ xem video “Không chơi ở nơi nguy hiểm”

*- Cách phòng tránh những nơi không an toàn*

+ Nêu một số cách phòng tránh những nơi không an toàn?

+ Nếu gặp hoặc nhìn thấy người khác bị ngã xuống ao, sông… thì phải làm cách nào?

+ Cho trẻ thực hành kêu cứu

\* Giáo dục: Trẻ không chơi gần, đùa nghịch khi cầm những vật dựng gây nguy hiểm. Không lại gần những nơi không an toàn mà không có người lớn đi cùng.

**3. Hoạt động 3:***Trò chơi củng cố “Chọn tranh”*

- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi

Cách chơi: Cô cho trẻ về 4 nhóm rồi chọn nối những bức tranh có hình ảnh vật dụng gây nguy hiểm và vật dụng không gây nguy hiểm, nơi an toàn và không an toàn sao cho phù hợp với khuôn mặt “Mếu”, khuôn mặt “Cười”.

- Luật chơi: Những bức tranh nối sai sẽ không được công nhận. Thời gian là 1 bản nhạc

- Cô cho trẻ về 4 đội chơi

**IV/Đánh giá trẻ**

1, Tình trạng sức khoẻ của trẻ

.......................................................................................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

2, Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................ ..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

3, Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

**Thứ 4 , ngày 14 tháng 09 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài*:Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ “Bé luôn ghi nhớ”- ST: Bùi Thị Quỳnh Anh***

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ đọc thuộc bài thơ, nhớ tên bài thơ “Bé luôn ghi nhớ”, tên tác giả. Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Trong bài thơ nhắc các bé luôn ghi nhớ không được chơi gần ao, hồ, sông, bề nước,… là những nơi rất nguy hiểm cho bản thân. Trẻ hiểu nghĩa của từ khó “hố sâu”, “giếng khơi”, “lường trước”.

- Rèn khả năng ghi nhớ, đọc rõ lời, thể hiện âm điệu vui, nhẹ nhàng khi đọc thơ. Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi đủ câu, rõ ràng, mạch lạc*:*

- Thông qua nội dung bài thơ, giáo dục trẻ nghe lời cô giáo, ông bà cha mẹ luôn giữ an toàn cho bản thân ở mọi lúc, mọi nơi. Không được chơi gần những nơi nguy hiểm như ao, hồ, sông, lòng đường….Trẻ tích cực, húng thú tham gia các hoạt động

**II. CHUẨN BỊ:**

*1. Chuẩn bị của cô:*

**-** Máy tính có File Powerpoint minh hoạ bài thơ “Bé luôn ghi nhớ”

- Video một số hoạt động của trẻ: Chơi gần ao, cúi xuống bể nước, chơi trên sân trường, chơi trong nhà….

- Tranh vẽ cái giếng khơi.

- 3 hộp quà.

**III. CÁCH TIẾN HÀNH:**

**1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, giới thiệu bài.**

- Cô làm loa thông báo! “Loa loa loa loa

 Trường ta mở hội

 Ai muốn tham gia

 Thì giơ tay ngay nhé !

 Loa …loa …loa…loa …..!”

- Hôm nay trường ta tổ chức chương trình “Bé yêu thơ” với các thành viên đến từ lớp 4 tuổi C3.

- Đến với chương trình hôm nay có các thành viên đến từ 3 đội chơi: Đội yêu thơ số 1, Đội yêu thơ số 2, Đội yêu thơ số 3.

- Thành phần không thể thiếu trong mỗi cuộc thi đó là Ban giám khảo chính là cô giáo và cũng là MC - người đồng hành cùng các bạn trong chương trình này. Chúng ta nhiệt liệt chào đón chương trình bằng một tràng pháo tay!

- Để chương trình “Bé yêu thơ” diễn ra thành công, cô xin thông qua chương trình gồm 3 phần:

*+ Phần thứ nhất: Khám phá*

*+ Phần thứ hai: Bé thi tài đọc thơ*

*+ Phần thứ ba: Chung sức vui nhộn*

- Mở đầu chương trình ngày hôm nay sẽ mời ba đội sẽ đến với phần thi “Khám phá” qua video sau: Cho trẻ xem một số nội dung về: Chơi gần ao, cúi xuống bể nước, chơi trên sân trường, chơi trong nhà….

- Cô cùng trẻ trò chuyện về nội dung video:

+ Chúng mình vừa được xem gì?

+ Các bạn đang chơi ở những đâu?

+ Con có suy nghĩ gì khi thấy các bạn đang chơi trong đoạn video?

+ Chúng mình không đồng ý cho các bạn chơi ở những nơi nào? Vì sao?

+ Theo các con khi đi chơi hay đi ra ngoài thì nên đi những nơi nào cho là an toàn?

- Có một bài thơ mà tác giả muốn nhắc chúng ta rất nhiều để đảm bảo an toàn khi đi chơi hay đi ra ngoài. Cụ thể đó là những điều gì Chúng mình lắng nghe cô đọc bài thơ “Bé luôn ghi nhớ” của tác giả Bùi Thị Quỳnh Anh thì sẽ rõ nhé!

**2. Hoạt động 2: Thi tài đọc thơ “Bé luôn ghi nhớ”.**

- Cô đọc lần 1: Kết hợp cử chỉ, điệu bộ

- Chúng mình vừa nghe bài thơ gì?

- Bài thơ đó như thế nào?

- Giảng nội dung bài thơ: Đúng rồi! Bài thơ “Bé luôn ghi nhớ” rất là hay. Trong bài thơ nhắc chúng ta luôn ghi nhớ đừng có đến gần hồ ao, hố sâu không có rào chắn, hay giếng khơi, bề nước…vì ở những nơi này rất nguy hiểm dễ xảy ra đuối nước.

- Giải thích từ khó:

+ Từ “Hố sâu”: Là chỗ lõm sâu xuống to và rộng.

+ Từ “Giếng khơi”: Cô đưa tranh cho trẻ quan sát tranh cái giếng khơi.

+ Từ “Lường trước”: Dự đoán điều gì có thể xảy ra.

- Bài thơ không chỉ hay với ngôn từ mà còn có hình ảnh minh hoạ rất đẹp nữa đấy. Chúng mình cùng hướng lên màn hình nghe cô đọc lại bài thơ lần nữa nhé!

*\* Trò chơi chuyển tiếp: Tìm về nhà.*

- Cách chơi: Trẻ đi chơi xung quanh lớp vừa đi vừa hát bài hát “Khúc hát dạo chơi”, khi có tiếng sấm, mưa thì phải chạy nhanh về nhà trú ẩn(Chỗ ngồi)

- Cô đọc thơ lần 2: Kết hợp hình ảnh Powerpoint bài thơ.

+ Đàm thoại:

- Cô vừa đọc bài thơ gì?

- Bài thơ của tác giả nào?

- Bài thơ nói về nội dung gì?

- Bài thơ nhắc các bé ghi nhớ điều gì?

- Các bé không nên đến gần những nơi nào?

- Nếu không may, sơ ý đến gần những chỗ này thì điều gì sẽ xảy ra?

- Để bản thân luôn an toàn, các bé phải làm gì?

=> Cô giáo dục trẻ: Để bản thân luôn an toàn chúng ta luôn nhớ lời cô và cha mẹ dạy: đó là không leo trèo cao, không đến gần những nơi nguy hiểm như ao hồ; không cầm, nghịch các vật dụng nguy hiểm, ra đường phải có người lớn đi cùng; … như vậy mới là bé ngoan.

- Cho cả lớp đọc bài thơ: 2 - 3 lần.

- Sau đây là phần thi tài đọc thơ của các đội: Cho trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức:

+ Cho trẻ đọc nối tiếp theo đội: Cô chỉ tay về đội nào thì đội đó đọc thơ.

+ Mời nhóm bạn trai, nhóm bạn gái lên đọc nối tiếp bài thơ.

+ Mời nhóm bạn lên đọc.

-Mời cá nhân trẻ đọc thơ.

( Khi trẻ đọc thơ cô chú ý sửa ngọng, sửa sai về câu từ, cách ngắt nghỉ câu, … cho trẻ).

- Mời cả lớp đọc bài thơ 1 lần.

- Vừa rồi các con đọc bài thơ gì?

- Qua phần thi tài đọc thơ, cô thấy cả 3 đội đọc thơ rất hay, cô phát hiện có một bạn rất yêu thơ và giọng đọc rất truyền cảm, xin mời phần thể hiện của bạn.

- Mời một trẻ đọc tốt lên đọc lại.

**3. Hoạt động 3: Chung sức vui nhộn.**

- Sau đây là phần giao lưu của 3 đội chơi với tên gọi “Chung sức vui nhộn”: Ở phần này 3 đội sẽ đọc ráp bài thơ “Bé luôn ghi nhớ” – cô sẽ là nhạc công.

- Cho trẻ đọc ráp bài thơ: 1-2 lần.

- Phần đọc ráp thơ đã khép lại chương trình “Bé yêu thơ” ngày hôm nay. Trải qua các phần chơi, ban tổ chức chương trình thấy cả ba đội chơi thể hiện rất là xuất sắc và cả 3 đội chơi đều nhận được quà của chương trình.

- Xin mời đại diện của 3 đội lên nhận quà.

**IV/Đánh giá trẻ**

1, Tình trạng sức khoẻ của trẻ

.......................................................................................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................

2, Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................ ..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

3, Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

**Thứ 5 , ngày 14 tháng 09 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển tình cảm kĩ năng xã hội**

**Đề tài: Dạy trẻ cách phòng tránh một số tai nạn thương tích**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:**

- Trẻ có sự hiểu biết về tai nạn thương tích, nhận biết cách phòng tránh được một số tai nạn thương tích: chó cắn, bỏng, đuối nước, tai nạn giao thông, ngã cầu thang….

- Trẻ có kỹ năng quan sát, tư duy, kỹ năng phán đoán, phòng tránh những tai nạn thương tích.

- Giáo dục trẻ biết chủ động bảo vệ bản thân, phòng tránh nguy cơ gây mất an toàn. Hứng thú tham gia các hoạt động.

**II. CHUẨN BỊ:**

*1. Đồ dùng của cô:*

- Video trẻ bị tai nạn thương tích như chó cắn, tai nạn giao thông, đuối nước, bỏng, ngã…..

- Nhạc bài “An toàn hàng ngày”, “Bé chẳng dám đâu”, “Nghe lời cô dặn”….

- Tranh ảnh về sử dụng đồ dùng, các hoạt động an toàn và không an toàn…..

*2. Đồ dùng của trẻ:*

- Tranh hành vi an toàn, không an toàn. Dây chun. Mặt mếu, mặt cười.

**III. CÁCH TIẾN HÀNH:**

**1. Hoạt động 1: An toàn hàng ngày**.

- Cô cho trẻ hát bài hát: “An toàn hàng ngày”.

- Cô đàm thoại:

+ Các con vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nhắc nhở các con điều gì?

+ Tại sao phải bảo vệ an toàn hàng ngày?

- Cô khái quát và liên hệ giới thiệu bài: “Các con biết không! Trong cuộc sống chúng ta rất dễ bị bị tai nạn thương tích nhất là ở độ tuổi các con. Việc phòng tránh tai nạn thương tích là rất cần thiết. Hôm nay cô cháu mình “Tìm hiểu một số tai nạn thương tích thường gặp và các phòng tránh nhé!”

**2. Hoạt động 2: Dạy trẻ cách phòng tránh**. **một số tai nạn thương tích thường gặp**

- Cô cho trẻ xem các hình ảnh về tai nạn thương tích và hỏi trẻ:

+ Các con vừa xem những hình ảnh gì?

+ Những hình ảnh đó nói nên điều gì?

+ Theo con tai nạn thương tích là gì?

- Cô khái quát: Các con biết không! Tai nạn thương tích là những sự kiện xảy ra ngoài ý muốn làm tổn thương, thương tích đến cơ thể về thể chất và tinh thần của chúng ta đấy!.

- Cô cho trẻ xem các vi deo và về một số tai nạn thương tích thường gặp đối với trẻ và đàm thoại:

*\* Video 1: Trẻ bị bỏng:*

- Con thấy trong đoạn video bạn nhỏ bị làm sao?

- Bạn nhỏ bị bỏng do đâu?

- Tại sao bạn nhỏ lại bị bỏng?

- Để không bị bỏng các con sẽ làm gì?

=> Cô khái quát: Các con biết không đoạn video các con vừa xem nói về một tai nạn thương tích đó là bỏng. Bạn nhỏ trong video khi ra ngoài chơi đã chạy xô vào phích nước nên bị bỏng. Chính vì vậy các con khi ra ngoài cũng như ở nhà không chơi gần khu vực có lửa, các đồ dùng đựng nước nóng đó là những nguy cơ gây bỏng cho các con đấy!”

*\* Video 2: Trẻ bị chó cắn:*

- Các con thấy trong video là hình ảnh của tai nạn gì?

- Chuyện gì đã xảy ra với bạn nhỏ?

- Vì sao bạn nhỏ lại bị chó cắn?

- Để không bị chó cắn các con phải làm gì?

- Cô cho trẻ xem các hình ảnh các con vật cắn người khác.

=> Cô khái quát: Các con thấy không! Xung quanh chúng ta có rất nhiều các con vật, có những con vật rất gần gũi ta nhưng cũng có thể gây nguy hiểm cho chúng ta bất cứ lúc nào: như gà mổ, mèo cào…Đặc biệt nguy hiểm là khi chó mắc bệnh dại nó cắn vào có thể lây bệnh dại sang người có khi bị chết nếu không tiêm phòng kịp thời. Vì vậy chúng ta không nên tiếp xúc gần, trêu trọc chó mèo.

*\* Cô cho trẻ hát và vận động bài hát: “Bé chẳng dám đâu”.*

- Cô cho trẻ xem các video tiếp theo.

*\* Video 4: Trẻ bị đuối nước:*

- Các con vừa xem đoạn vi deo các con có nhận xét gì?

- Bạn nhỏ trong video bị làm sao?

- Chuyện gì đã xảy ra với bạn nhỏ?

- Các con làm gì để không bị tai nạn đuối nước?

=> Cô giáo dục trẻ: Các con biết không hiện nay có rất nhiều trẻ bị tai nạn đuối nước do tự ý chơi gần nơi ao, hồ, giếng, bể chứa nước. Chính vì vậy các con không chơi gần những nơi đó khi không có người lớn đi cùng để bảo vệ mình đấy các con nhé.

=> Mở rộng: Ngoài những tai nạn thương tích trên các con còn biết những loại tai nạn thương tích nào nữa?

=> Cô khái quát: Các con biết không ngoài những tai nạn thương tích các con vừa xem còn có những tai nạn mà các con thường gặp nữa đó là điện giật, hóc sặc do vừa ăn vừa chạy, đi ngủ không ăn hết thức ăn, ngã cầu trượt, cầu thang, trơn trượt,…..

**3. Hoạt động 3: Bé nào giỏi nhất?**

***\* Trò chơi 1: Bé nhanh trí.***

- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, luật chơi:

- Cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn đi xung quanh lớp theo nhạc bài hát “Khúc hát dạo chơi”. Khi có tín hiệu chuông reo trẻ dừng lại quan sát hình ảnh trên tay cô cầm, trẻ quan sát, suy nghĩ xem đó là hành vi an toàn hay nguy hiểm. Nếu là hành vi an toàn thì sẽ thể hiện hành động bắn tim, nếu hành vi nguy hiểm thì hai đặt chéo trước ngực hình chữ X.

- Luật chơi: Khi có chuông phải dừng, bạn nào thể hiện hành vi với tranh sai sẽ phải nhảy nhảy lò cò.

***\* Trò chơi 2: Bé thông minh.***

- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, luật chơi:

- Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 2 đội. Nhiệm vụ của chúng mình là 2 bạn sẽ xỏ chung chân vào dây chun phối hơp nhịp nhàng với nhau đi lên chọn một bức tranh có hình ảnh an toàn hoặc không an toàn dán lên bảng phù hợp với khuôn mặt “Mếu” hoặc khuôn mặt “Cười”. Thời gian là một bản nhạc đội nào khéo léo và chọn được nhiều bức tranh đúng theo yêu cầu đội đó thắng.

- Luật chơi: Hai bạn lên chơi phải xỏ chung một dây, mỗi bạn chỉ được chọn 1 tranh trong một lần chơi.

- Tổ chức cho trẻ chơi.

- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi.

- Cô cho trẻ hát múa bài hát: “Nghe lời cô dặn”.

***\* Kết thúc tiết học./.***

**IV/Đánh giá trẻ**

1, Tình trạng sức khoẻ của trẻ

.......................................................................................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................

2, Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................ ..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

3, Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 6 ngày 15 tháng 9 năm 2023***

**Hoạt động học : Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Kể chuyện cho trẻ nghe “Món quà của cô giáo”**

**I/ Mục đích yêu cầu**

-Trẻ nhớ tên truyện,nhớ các nhân vật trong truyện hiểu nội dung câu chuyên, tính cách của từng nhân vật trong truyện và nắm được trình tự diễn biến câu chuyện “ Món quà của cô giáo “

-Biết dùng ngôn ngữ của mình để trả lời các câu hỏi của cô 1 cách rõ ràng mạch lạc.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn. Cô giáo dục trẻ phải chăm chỉ đi học và chơi đoàn kết với các bạn

**II/ Chuẩn bị**

- Tranh truyện "Món quà của cô giáo "

-Máy vi tính có nội dung câu chuyện.

- Một số hình ảnh có nội dung chuyện.

- Sa bàn rối rẹt.

- Nhạc bài hát “ Bàn tay cô giáo,cô và mẹ”

**III/Cách tiến hành**

***\* HĐ1 :Cùng nhau ca hát.***

- Cô cùng trẻ hát bài hát “ Bàn tay cô giáo”

-Trò chuyện về nội dung bài hát.

- Cho trẻ xem 1 số hình ảnh cô giáo trên máy tính( Vừa xem vừa trò chuyện)

- Cô dẵn dắt giới thiêu câu chuyện "Món quà của cô giáo"

***\* HĐ2 : Câu chuyên bé thích***

**-** Côkể chuyện cho trẻ nghe lần 1: Kể diễn cảm+ ánh mắt ,nét mắt ,cử chỉ ,điệu bộ.

- Đàm thoại : Tên câu chuyện ?

-Giảng nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về lớp học của cô giáo Hươu Sao, cô giáo hứa với cả lớp trong tuần ai ngoan thì cuối tuần cô thưởng quà và đến cuối tuần cô thưởng quà đến bạn Gầu Xù thì bạn ấy không dám nhận vì đã va vào bạn khi đang sếp hàng, bạn Cún Đốm cũng xin lỗi cô vì đã và vào bạn Gấu Xù và cô giáo đã hiểu vấn đề và vẫn phát quà cho 2 bạn vì 2 bạn đã biết nhận lỗi và xin lỗi khi mình sai.

-Cô kể lần 2 + tranh minh hoạ.

-Đàm thoại :

+Trong chuyện có những nhân vật nào?

+ Trong câu chuyện cô giáo Hươu Sao đã hứa vói các bạn ntn?

+ Khi nghe cô giáo hứa như vậy các bạn trong lớp đã làm ntn?

+ Hôm ấy khi xếp hàng vào lớp thì chuyện gì đã xảy ra?

+ Giờ sinh hoạt cuối tuần cô giáo đã tặng gì cho cả lớp?

+ Trong lớp ai đã không nhận quà củ giáo? Vì sao bạn ấy không nhận quà của cô giáo

+ Cún đốm đã nhận lỗi ntn? Khi nghe xong câu chuyện của các bạn cô giáo đã nhắc nhở các bạn điều gì?

+ Theo các con bạn Gấu Xù và Cún Đốm có ngoan không ? Vì sao?

+ Qua câu chuyện các con đã học tập được những gì?

\* Cô khái quát lại và giáo dục trẻ, trong lớp phải đoàn kết, yêu thương nhau, không đùa nghịch xô đẩy, khi có lỗi phải biết nhận lỗi, và không mắc lỗi nữa

- Cô kể lại câu chuyện lần 3 bằng sa bàn rối rẹt

*\** ***HĐ3:Trò chơi dành cho bé*** *.*

-Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi

- Luật chơi; cô chia chúng mình làm 3 tổ và trên đây cô có rất nhiều tranh về nội dung câu chuyện trò yêu cầu 3 đội hãy sắp xếp các bức tranh theo trình tự nội dung câu chuyện đội nào xếp đúng nhất và nhanh nhất thì đội đó giành chiến thắng

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần

- Cô động viên khuyến khích trẻ

**IV/Đánh giá trẻ**

1, Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………2, Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………

3, Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT TUẦN III. NHÁNH “LỚP HỌC HẠNH PHÚC”**

***Thứ 2 ngày 18 tháng 09 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển thể chất**

**Đề tài : Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh**

**TCVĐ: Kéo co**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động,thực hiện được vận động.Biết giữ thẳng người khi chạy và nghe theo hiệu lệnh và mắt nhìn thẳng phía trước.

- Rèn cho trẻ kic năng chạy theo hiệu lệnh, sự nhanh nhẹn, mạnh dạn tự tin khi tham gia vào các hoạt động.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh.

**II/ Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.

- Nhạc bài hát: “ Trường chúng cháu là trường mầm non”, “ Vui đến trường”.

- Dây kéo

**III/Cách tiến hành**

*\** ***HĐ 1:Khởi động .***

- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề lớp học của bé

- Cô cho trẻ đi thăm lớp kết hợp với các kiểu đi ( đi thường, đi nhanh, đi chậm, đi kiễng gót, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mũi bàn chân...) về đội hình vòng tròn.

***\* HĐ2: Trọng động.***

**-Tập BTPTC:**

- Lần 1 tập kết hợp nhịp đếm 4l x 4n

+ ĐT1: Hai tay đưa lên cao, hạ xuống.

+ ĐT1: Hay tay chống hông, đưa từng chân một ra trước vuông góc.

+ ĐT1: Hai tay chống hông nghiêng người sang hai bên.

+ ĐT1: Bật tiến về phía trước

- ĐTNM: ĐT2: 4lần x 4 nhịp.

-Tập lần 2 +bài hát" Trường chúng cháu là trường mầm non "

**\* VĐCB:** " **Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh** ".

- Cô cho trẻ trải nghiệm các kiểu đi.

- Cô khái quát cho trẻ hiểu và thống nhất vận động cơ bản: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.

- Cô tập mẫu lần 1 (không phân tích).

- Lần 2 cô tập + phân tích động tác.

+ TTCB: Cô đứng sau vạch chuẩn , khi có hiệu lệnh là tiếng sắc xô nhỏ thì cô chạy chậm, khi có hiệu lệnh là tiếng sắc xô to thì cô chạy nhanh.

- Cô cho 2 trẻ lên tập mẫu ( cô sửa sai)

- Cô cho trẻ thi đua dưới nhiều hình thức tổ nhóm, cá nhân. (Cô sửa sai cho trẻ )

- ĐT: Tên VĐCB ?

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho cơ thể khoẻ mạnh

 **\*Trò chơi : Kéo co**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi

– Cách chơi: Cô chia làm 2 đội, mỗi đội có số thành viên bằng nhau, tương đương ngang sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi đội chọn thành viên có sức khỏe tốt để đứng ở vị trí đầu tiên, mỗi thành viên tham gia kéo co nắm chặt sợi dây thừng của bên mình lại. Khi có tín hiệu của cô thì 2 đôi tiến hành kéo sao cho dây thừng về phía bên mình.

- Luật chơi: Nếu đội nào dẫm vạch trước thì đồng nghĩa với việc là đội đó thua cuộc.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi

 ***\* HĐ3: Hồi tĩnh***

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh lớp 2- 3 vòng vừa đi vừa hát bài: “Vui đến trường”

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 3, ngày 19 tháng 9 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài: Làm ống đựng bút từ lõi giấy**

**I. Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu và kỹ năng đã học để tạo thành ống đựng bút. Biết cấu tạo, hình dạng, lợi ích, cách sử dụng của ống đựng bút.

- Rèn cho trẻ kĩ năng lắng nghe, thảo luận, chia sẻ.Trẻ có kỹ năng tự chọn nguyên vật liệu và phối hợp các kỹ năng tạo hình (vẽ, cắt dán, trang trí, gắn kết, bố cục) để tạo ra chiếc ống đựng bút theo ý tưởng của trẻ.Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay, ngón tay. Phát triển năng khiếu thẩm mĩ, sự tưởng tượng sáng tạo cho trẻ.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn. Giáo dục trẻ giữ gìn, trân trọng đồ dùng mình làm được.

**II. Chuẩn bị:**

***1. Đồ dùng của cô:***

- Video về “Tác hại của rác thải nhựa tới môi trường”.

- Hộp quà bên trong có 4 ống đựng bút làm từ, lõi giấy vệ sinh

- Nhạc rap vui nhộn, bài hát: “Trường cháu đây là trường mầm non” ; “Vui đến trường” - - Bàn, giá trưng bày sản phẩm của trẻ.

- Giấy a4, sáp màu, màu nước, đề can, băng dính 2 mặt, kéo, bút dạ, hột hạt, hạt kim tuyến...

- Rổ đựng đồ dùng, khăn ẩm lau tay

**III. Tiến hành:**

***1. Hoạt động 1: Bé cùng vui chơi***

- Cô và trẻ cùng vận động trên nền nhạc rap vui nhộn: lắc tay, lắc mông, dậm chân, lắc đầu...

- Dẫn dắt cho trẻ tới xem bộ phim ngắn về “Tác hại của rác thải nhựa tới môi trường”.

- Hỏi trẻ:

+ Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường?

+ Con người cần làm gì để bảo vệ môi trường?

- Dẫn dắt vào dự án làm ống đựng bút từ nguyên liệu phế thải.

***2. Hoạt động 2: Bé khéo tay***

- Cho trẻ chơi trò chơi: “Trốn cô” làm xuất hiện hộp quà.

- Trẻ đoán bên trong hộp quà có gì? Mời 1 trẻ lên mở hộp quà.

- Hỏi trẻ: + Đây là cái gì? Tác dụng?

 + Con có nhận xét gì về những chiếc ống đựng bút này? (màu sắc, cấu tạo, hình dạng).

 + Cách trang trí trên ống đựng bút?

 + Nguyên liệu sử dụng là gì?

- Chốt lại ý kiến trẻ, đưa ra gợi ý cùng làm những chiếc ông đựng bút từ lõi giấy

- Gợi hỏi trẻ về ý tưởng làm ống đựng bút:

+ Con lựa chọn nguyên liệu gì để làm?

+ Ống đựng bút của con làm có dạng hình gì?

+ Con định làm như thế nào?

+ Để trang trí được con cần làm gì? Trang trí hình gì trên ống đựng bút? (con vật, hoa, lá, người...)

+ Con sẽ sử dụng nó như thế nào? Đặt ở đâu?

- Cô khái quát lại : Để làm được ống đựng bút đầu tiên các con cần đặt ống đựng bút lên giấy và vẽ hình tròn theo khuôn của lõi giấy sau đó các con cắt và dán hình tròn tạo thành phần chân của ống bút . tiếp theo có rất nhiều cách để trang trí ống đựng bút như vẽ, cắt....để cho ống đựng bút thêm đẹp

- Cho trẻ đứng dậy chơi trò chơi: “ Bộ gõ cơ thể” (trên nền nhạc bài hát “Trường cháu đây là trường mầm non” để thay đổi tư thế. (trẻ sử dụng những thao tác dậm chân, vỗ tay, nhún nhảy, vỗ đùi ... tạo ra âm thanh để minh họa cho các tiết tấu trong bài hát)

- Cho trẻ về 3 nhóm ngồi vào bàn và vẽ bản thiết kế theo ý tưởng của nhóm mình, khuyến khích trẻ làm

- Thảo luận các nguyên vật liệu cần sử dụng cho bản thiết kế

- Cho trẻ lựa chọn nguyên vật liệu để làm ống đựng bút.

- Cả nhóm cùng thực hiện

- Khuyến khích nhóm tạo ra được nhiều sản phẩm. Giáo viên giúp đỡ trẻ khi cần thiết.

 ***\*3.Hoạt động 3: Bé khoe bài đẹp***

- Cho trẻ trưng bày sản phẩm và cử đại diện trình bày sản phẩm của nhóm mình (tên sản phẩm, nguyên liệu, màu sắc, hình dạng...)

- Hỏi trẻ: + Con đã làm ống đựng bút này như thế nào?

 + Ngoài bọc giấy màu, đề can, vẽ thêm chi tiết, tạo hình các con vật ngộ nghĩnh...thì còn cách nào khác để trang trí cho ống đựng bút?

 + Nếu làm lại, con có làm thêm hay điều chình gì khác không?

*\* Kết thúc:* Trẻ múa hát bài: “Vui đến trường” - tác giả Nguyễn Văn Chung

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………….

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………….

**Thứ 4, ngày 20 tháng 09 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội**

**Hoạt động học: Dạy trẻ kĩ năng cất gọn đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết nhiệm vụ và ý nghĩa của việc tự cất dọn đồ chơi: Biết chơi xong cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định, giữ lớp học luôn sạch sẽ, gọn gàng, không để đồ chơi bừa bãi.

- Rèn cho trẻ có thói quen tự giác, kỹ năng quan sát, hợp tác cùng nhau để xếp dọn đồ dùng đồ chơi: cất ghế, xếp đồ chơi vào rổ và lên giá gọn gàng, đúng kí hiệu.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ cất gọn đồ dùng đồ chơi sau khi học xong

**II. Chuẩn bị:**

- Video về cách xếp dọn đồ dùng đồ chơi.

- Giá đồ chơi; đồ dùng đồ chơi góc bán hàng, nấu ăn, xây dựng.

- Nhạc bài hát chủ đề Trường mầm non (cháu đi mẫu giáo, trường cháu đây là trường mầm non, vui đến trường, lớp chúng mình vui...).

***-*** Đồ dùng đồ chơi ở các góc chơi, ghế ngồi….

**III. Tiến hành:**

***1. Hoạt động 1: “Giờ chơi” của bé***

- Cả lớp đọc bài thơ: “Giờ chơi”

 “Giờ chơi hết rồi

 Nào các bạn ơi

 Ta cùng cất dọn

 Đồ dùng đồ chơi

 Vào nơi quy định

 Để lớp đẹp xinh”

- Trò chuyện với trẻ

+ Bài thơ nói về điều gì ?

+ Giờ chơi hết rồi chúng mình phải làm gì?

- Cô chốt lại, dẫn dắt giới thiệu hoạt động

***2. Hoạt động 2: Kỹ năng cất gọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định***

- Cô và trẻ đi xem phim theo nhạc bài “ Đi chơi”.

- Cho trẻ xem video về cách xếp dọn đồ dùng đồ chơi

- Trò chuyện về video:

+ Các bạn nhỏ trong phim đang làm gì?

+ Các bạn đã cùng nhau xếp dọn đồ dùng đồ chơi như thế nào?

+ Nhóm bạn Khánh thì sao?

+ Theo con nhóm bạn nào xếp đồ dùng đồ chơi đúng? Vì sao?

+ Nếu không để đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định thì điều gì sẽ xảy ra?

- Cho trẻ quan sát lớp học, đặc biệt là các góc, các kệ để đồ chơi, đồ dùng ở lớp. Gợi ý trẻ nói lên nhận xét và đưa ra cách giải quyết về cách sắp xếp đồ dùng ở các góc, các kệ đó.

+ Khi chơi xong chúng mình phải làm gì ?

+ Cho 3 - 4 trẻ nhắc lại cách xếp, dọn đồ dùng đồ chơi.

=>Cô khái quát lại:Khi đến lớp, để giữ cho lớp học luôn sạch sẽ, gọn gàng sau khi chơi xong phải xếp đồ chơi vào rổ và đặt đồ chơi lên giá theo kí hiệu, ngoài ra còn xếp bàn ghế gọn gàng.

\* Trò chơi chuyển tiếp: “*Tìm bạn thân*”

***3. Hoạt động 3: Trẻ thực hành xếp dọn đồ dùng đồ chơi***

- Cho trẻ về các nhóm xếp dọn đồ dùng đồ chơi: ( cô mở nhạc nền một số bài hát về trường Mầm non)

+ Nhóm 1: Sắp xếp đồ chơi vào các góc.

+ Nhóm 2: Thu dọn đồ chơi vào rổ, xếp lên giá, góc

+ Nhóm 3: Xếp ghế vào nơi quy định

- Trẻ thực hiện cô quan sát, gợi ý hướng dẫn, động viên khích lệ trẻ kịp thời.

***4. Hoạt động 4: Ai xếp gọn gàng nhất***

- Cho trẻ đi xung quanh lớp ngắm các góc, đồ dùng đồ chơi mà mình đã xếp.

- Cho trẻ nhận xét nhóm bạn.

- Cô nhận xét chung, động viên, khen trẻ

\*Kết thúc: Hát vận động “ *Lớp chúng mình vui*”.

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………….

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………….

**Thứ 5, ngày 21 tháng 09 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Hoạt động học: Tìm hiểu đồ dùng đồ chơi lớp bé**

**I. Mục đích- yêu cầu:**

 - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm (màu sắc, hình dạng, cấu tạo, chất liệu...) của một số đồ dùng đồ chơi trong lớp. Biết so sánh, phân loại, nhận xét những đặc điểm giống và  khác nhau giữa đồ dùng và đồ chơi ( màu sắc, công dụng, chất liệu)...

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, nhận biết, ghi nhớ, so sánh, phân loại đồ dùng đồ chơi. Rèn kỹ năng nói đủ câu cho trẻ.

- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp. Biết sử dụng đúng cách, lấy cất gọn gàng đúng nơi quy định.

**II. Chuẩn bị:**

- Trò chơi: “Ô cửa bí mật” trên PowerPoint

- Nhạc bài hát: “Quả bóng”, nhạc giao hưởng “Beethoven Virus”.

- Một số đồ dùng, đồ chơi trong lớp: Đồ dùng phục vụ sinh hoạt hàng ngày ở lớp: bàn ghế, xô chậu, khăn mặt. Đồ dùng học tập, Đồ chơi ở các góc: đồ chơi ở góc  xây dựng, đồ chơi ở góc phân vai...

- Nhạc ảo thuật, khăn phủ to; 3 cái xắc xô; 3 rổ to; 6 rổ nhỏ hơn.

**III. Tiến hành:**

***1. Hoạt động 1: Chơi cùng quả bóng***

- Cho cả lớp đứng thành vòng tròn.

- Cô giới thiệu trò chơi: chuyền bóng.

- Cô phổ biến cách chơi: Trò chơi bắt đầu bằng bài hát “Quả bóng”. Khi tiếng nhạc vang lên, bạn cầm bóng đầu tiên sẽ chuyền bóng sang cho bạn đứng bên cạnh, bạn nhận được bóng tiếp tục chuyền bóng cho bạn đứng kế tiếp. Cứ như vậy lần lượt chuyền quả bóng cho đến khi tiếng nhạc dừng thì dừng lại. Quả bóng trên tay bạn nào thì bạn đó sẽ phải kể tên một đồ dùng hoặc đồ chơi ở lớp.

- Cho trẻ chơi chuyền 4-5 lần.

- Hỏi trẻ: + Trò chơi như thế nào?

 + Kể tên những đồ dùng đồ chơi khác không có trong trò chơi?

 + Thích chơi những đồ chơi nào? Vì sao?

***2. Hoạt động 2: Đồ dùng đồ chơi lớp bé***

***\* Đồ chơi của lớp***

- Cho trẻ chơi trò chơi “ Trời tối – trời sáng”.

- Cô lấy đồ chơi đặt lên bàn (đồ chơi XD: các khối gỗ, gạch xây dựng...) Hỏi trẻ:

+ Đây là cái gì? Để làm gì? Những viên gạch, khối gỗ... này là đồ chơi ở góc nào?

+ Màu sắc? Chất liệu? Hình dạng của đồ chơi?

+ Với những đồ chơi góc xây dựng, con sẽ xây dựng lên những công trình gì?

+ Ngoài đồ chơi góc xây dựng, còn đồ chơi ở những góc chơi nào?

- Trẻ quan sát một số đồ chơi góc nấu ăn (củ quả nhựa; nồi, ca, bếp ga bằng nhựa...)

- Hỏi trẻ về màu sắc, cấu tạo, công dụng, chất liệu, cách chơi đồ chơi.

- Cho trẻ kể tên những đồ chơi khác trong lớp.

- Cô chốt lại: Đồ chơi để cho trẻ chơi các trò chơi tại các góc hoặc chơi trong các giờ hoạt động khác ( ngoài trời, hoạt động học, hoạt động chiều...).

***\* Đồ dùng của lớp***

- Cô tạo sự chú ý, hứng thú cho trẻ bằng trò chơi ảo thuật kết hợp với nhạc nền làm xuất hiện một số đồ dùng: quyển sách, bút màu, ca uống nước...

- Cô cho trẻ quan sát một số đồ dùng học tập: quyển sách, thước kẻ, bút sáp, giấy a4...

+ Hỏi trẻ: Đây là cái gì? Màu sắc? Hình dạng? Tác dụng?

+ Theo con, những đồ này là đồ dùng hay đồ chơi?

- Trẻ quan sát đồ dùng phục vụ sinh hoạt như: ca uống nước, ghế, khăn lau mặt...

+ Hỏi trẻ: Tên gọi? Tác dụng? Là đồ dùng hay đồ chơi?

- Cô yêu cầu trẻ kể tên một số đồ dùng của lớp.

- Cô chốt lại: Đồ dùng là những đồ phục vụ trong sinh hoạt hàng ngày như ăn, uống, học tập (vẽ , tô màu, ngồi học.....)

\* So sánh cái ca dùng để uống nước và cái ca chơi ở góc nấu ăn.

- Giống nhau: + Đều là những đồ dùng đồ chơi trong lớp.

 + Công dụng: dùng để đựng nước.

- Khác nhau: + Chất liệu: Inox- nhựa

 + Chức năng: ca Inox dùng để phục vụ uống nước, uống sữa hàng ngày. Ca nhựa chỉ dùng để chơi ở góc nấu ăn, không dùng để uống hàng ngày.

 + Ca Inox là đồ dùng, ca nhựa là đồ chơi.

=> Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi , lấy cất gọn gàng đúng nơi quy định....

\*Củng cố: Trò chơi kể đủ 3 thứ: Cho trẻ đứng lên kể đủ 3 thứ đồ dùng hoặc đồ chơi theo yêu cầu ( VD: Đồ chơi xây dựng; Đồ dùng học tập....)

***3. Hoạt động 3: Ai giỏi hơn***

***\* Trò chơi 1: Ô cửa bí mật***

- Chia trẻ thành 3 đội chơi.

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Ô cửa bí mật

- Cô phổ biến cách chơi: Cô có 5 ô cửa bí mật. Bên trong các ô cửa bí mật là hình ảnh của 1 đồ dùng hoặc đồ chơi. Nhiệm vụ của 3 đội chơi là chọn 1 ô cửa bất kỳ có số từ 1-5. Khi ô cửa đó mở ra, các đội nhanh chóng thảo luận và lắc xắc xô thật nhanh để giành quyền trả lời xem hình ảnh đó là đồ dùng hay đồ chơi. Đội nào trả lời đúng hơn sẽ giành chiến thắng.

***\* Trò chơi 2: Phân loại đồ dùng đồ chơi***

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Phân loại đồ dùng dồ chơi.

- Cô phổ biến cách chơi: Chia lớp thành 3 đội chơi. Mỗi đội chơi có 1 rổ to để đồ dùng đồ chơi lẫn nhau, yêu cầu mỗi đội chơi phải phân loại nhóm đồ dùng và nhóm đồ chơi vào 2 rổ nhỏ đã dán kí hiệu để phân biệt. Trong thời gian một bản nhạc, đội nào phân loại đúng và nhiều hơn đội đó sẽ chiến thắng (mở nhạc Beethoven Virus).

- Cho trẻ chơi 1 - 2 lần.

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………….

**Thứ 6, ngày 22 tháng 9 năm 2023**

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**Hoạt động học : Kể chuyện cho trẻ nghe Mèo con và quyển sách**

**I. Mục đích, yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện và hiểu nội dung câu chuyện. Trẻ biết các hành động đúng khi xem sách.

- Rèn cho trẻ kỹ năng ghi nhớ có chủ định; kỹ năng trả lời câu hỏi rõ ràng, nói đủ câu và bước đầu bắt chước lời thoại của nhân vật Mèo con; bác Gà trống.

- Giáo dục trẻ giữ gìn sách vở cẩn thận, biết sửa lỗi khi làm sai.

**II/ Chuẩn bị**

- Sa bàn rối,rối tay minh họa câu chuyện; video truyện: Mèo con và quyển sách

- Nhạc bài hát: Em đến trường Mầm non (tác giả Bùi Anh Tú)

**III/ Tiến hành**

***1. Hoạt động 1: Cùng chơi với sách***

- Cho cả lớp đứng xúm xít xung quanh cô.

- Cô và trẻ đọc lời ca kết hợp động tác minh họa.

|  |  |
| --- | --- |
| “Vuốt vuốt ve veGiữ sách giữ sáchNhẹ nhàng nhẹ nhàngChớ có vội vàng. | Rách sách bạn ơi!Các bạn và tôiCùng nhau gìn giữ” |

- Hỏi trẻ: Bài ca khuyên nhủ các bạn nhỏ điều gì?

- Cô chốt lại, dẫn dắt vào câu chuyện.

***2. Hoạt động 2 : Mèo con và quyển sách***

- Cô giới thiệu tên truyện: Mèo con và quyển sách.

- Cô kể diễn cảm lần 1.Kết hợp ánh mắt, nét mặt cử chỉ điệu bộ

- Hỏi trẻ: Tên truyện? Các nhân vật trong truyện?

- Cô giảng giải nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về bạn mèo con có quyển sách rất đẹp nhưng cậu ấy không giữ gìn mà xé ra gấp đồ chơi, được bác gà trống nhắc nhở nhưng mèo con không nghe lời. Trong mơ mèo con con thấy những bức tranh , chữ cái trách móc và bảo lần sau không chơi với chú nữa.Mèo cn đã biết lội và đi dán những trang sách đó và đi khoe với bác gà trống bác đã hướng dẫn và mèo con đã hứa với bác sẽ không xé sách và học xong sẽ cất sách gọn gàng

- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa nội dung câu chuyện

- Đàm thoại :

+ Trong câu chuyện Mèo con có đồ dùng gì?

+ Chú đã làm gì với quyển sách của mình?

+ Nếu là con, con có xé sách ra như bạn Mèo con không? Vì sao?

+ Ai đã phát hiện ra Mèo con xé sách và bác đã nhắc nhở Mèo con thế nào? (cho cả lớp, cá nhân nhắc lời bác Gà trống).

+ Mèo con lẩm bẩm điều gì? (cho cả lớp, nhóm, cá nhân nhắc lại lời Mèo con) (cô giải thích từ “lẩm bẩm”: Nói nhỏ trong miệng để tự nói với mình, người ngoài không nghe được).

+ Tối đi ngủ, Mèo con mơ thấy gì?

+ Khi tỉnh dậy Mèo con đã làm gì?

+ Thái độ của bác Gà trống như thế nàò khi mèo con đưa sách cho bác xem?

+ Bác gà trống đã khuyên bảo Mèo con điều gì? ( cả lớp, nhóm, cá nhân nhắc lại lời bác Gà trống).

+ Chúng mình rút ra được bài học gì qua câu chuyện này?

- Giáo dục trẻ giữ gìn sách vở cẩn thận, biết sửa lỗi khi làm sai.

- Cô kể chuyện lần 3 kết hợp video truyện

***3. Hoạt động 3 : Sách và những người bạn***

- Cho cả lớp chơi trò chơi: Chơi cùng sách (chơi tương tự trò chơi Giấu tay)

- Cách chơi: Khi cô nói hành động nào thì trẻ sẽ bắt chước hành động đó. Ví dụ cô nói: mở sách; lật từng trang sách, đọc sách, vuốt sạch cho phẳng, gấp sách...trẻ nghe và mô phỏng lại các hành động trên.

- Kết thúc giờ học: Trẻ hát + vận động theo nhạc bài hát : “Em đến trường Mầm non” (tác giả Bùi Anh Tú).

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………….

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT TUẦN IV. NHÁNH “VUI HỘI TRĂNG RẰM ”**

***Thứ 2 ngày 25 tháng 9 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển thể chất**

**Đề tài : Đi bằng gót chân**

**TCVĐ: Lộn cầu vồng**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động, thực hiện được vận động , trẻ biết giữ thăng bằng cơ thể đi bằng gót chân không bị ngã, khi đi mắt nhìn thẳng phía trước.

- Rèn cho trẻ kĩ năng đi bằng gót chân, sự nhanh nhẹn, mạnh dạn tự tin khi tham gia vào các hoạt động.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh.

**II/ Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.

- Nhạc bài hát: “Đêm trung thu ”

-2 vạch chuẩn , xắc xô

**III/Cách tiến hành**

**1** **HĐ 1:Khởi động .**

- Cô trò chuyện cùng trẻ về kết hợp với các kiểu đi ( đi thường, đi nhanh, đi chậm, đi kiễng gót, đi bằng mũi bàn chân, tàu chui qua hang) về đội hình vòng tròn.

**2. HĐ2: Trọng động.**

**-Tập BTPTC:**

- Lần 1 tập kết hợp nhịp đếm( 4lần x 4 nhịp)

+ ĐT 1 : Hai tay đưa lên cao, hạ xuống.

+ ĐT 2 : Ngồi xổm, đứng lên.

+ ĐT 3 : Hai tay chống hông nghiêng người sang hai bên.

+ ĐT 4 : Bật tại chỗ

- ĐTNM: ĐT2

-Tập lần 2 kết hợp bài hát" Đêm trung thu"

**- VĐCB:** "**Đi bằng gót bàn chân** ".

- Cô cho trẻ trải nghiệm các kiểu đi.

- Cô khái quát cho trẻ hiểu và thống nhất vận động cơ bản: Đi bằng gót bàn chân.

- Cô tập mẫu lần 1 (không phân tích).

- Lần 2 cô tập + phân tích động tác : Cô đứng sau vạch chuẩn , 2 tay chống hông khi có hiệu lệnh bắt đầu cô bước đi bằng gót bàn chân và luôn giữ cho cơ thể thăng bằng khi đi đến hết vạch kẻ thẳng thì cô đi về cuối hàng.

- Cô cho 2 trẻ lên tập ( cô sửa sai)

- Cho lần lượt từng trẻ lên thực hiện( Cô sửa sai).

- Cô cho trẻ thi đua dưới nhiều hình thức tổ, nhóm, cá nhân ( Cô quan sát , sửa sai cho trẻ )

- ĐT: Tên VĐCB ?

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục cho cơ thể khoẻ mạnh

**\*Trò chơi : Lộn cầu vồng**

- Cô giới thiệu tên trò chơi.

- Cách chơi: 2 bạn một sẽ cầm tay nhau quay mặt vào nhau tay đưa sang trái, đưa sang phải và đọc “ lộn cầu vồng nước trong nước chảy …..hai chị e ta cùng lộn cầu vồng” . Đến câu cuối cùng 2 bạn sẽ lộn tay qua đầu và quay lưng vào nhau.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô động viên khen ngợi trẻ.

**3.HDD3: Hồi tĩnh:**

 Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh lớp học trên nền nhạc bài hát “ Đêm trung thu”

**IV/Đánh giá trẻ**

1.Tình trạng sức khỏe của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………2. Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….......................................................

***Thứ 3 ngày 26 tháng 9 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Khám phá lễ hôi trung thu**

**I/ Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết được tên,ý nghĩa,đặc điểm của ngày tết trung thu. Biết được ngày tết trung thu dành cho ai.Trẻ biết được món ăn,đồ dùng, đồ chơi trong ngày tết trung thu.Trẻ thể hiện được tình cảm của mình đối với tết trung thu

- Rèn cho trẻ khả năng ghi nhớ, quan sát có chủ định, khả năng suy luận, tư duy logic.

-Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.Giáo dục trẻ quan tâm đến bố mẹ ông bà và khi chơi trung thu phải an toàn

**II/ Chuẩn bị**

- Hình ảnh,video về ngày tết trung thu

- Đồ dùng đồ chơi ngày tết trung thu,đầu sư tử

-Đất nặn để trẻ chơi trò chơi.

- Nhạc bài hát “ Chiếc đèn ông sao” “ Rước đèn dưới trăng”

**III/Cách tiến hành**

***\* HĐ1: Cùng ca hát.***

- Cô cho trẻ hát bài "Chiếc đèn ông sao"

+ Các con vừa hát bài gì?

+ Đèn ông sao thường có trong ngày gì?

+ Các con có biết tết trung thu là ngày nào không?

- Cô khái quát dẫn dắt trẻ xem một số video trong ngày tết trung thu

**HĐ2 :Lễ hội trung thu**

- Cho trẻ quan sát một số video về ngày tế trung thu.

+ Ngày Tết Trung Thu là ngày mấy? Tháng mấy vậy các con?

+ Vào ngày tết trung thu các con được tham gia những trò chơi nào?

+ Các bạn nhỏ đang đi đâu vậy các con? Các bạn cầm gì trên tay?

+ Các bạn nhỏ đang làm gì?

+ Xung quanh các bạn nhỏ còn có gì? (đầu lân. Mâm cỗ..)

+ Có các loại bánh gì cho ngày trung thu?

+ Đêm trung thu bầu trời như thế nào? Các bạn làm gì dưới ánh trăng?

+ Mâm cỗ trung thu có gì ?

+ Khi được phá cỗ trung thu con cảm thấy như thế nào ?

+ Trong ngày tết trung thu các con sẽ mang tặng quà ai ?

+ Khi nhận quà con sẽ làm gì?

+ Trong ngày tết trung thu con thích nhất hoạt động gì?

- Khi được bố mẹ cho đi chơi các con phải làm gì ?

- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ khi đi chơi trung thu phải đi chơi an toàn .

\***HĐ3 :Trò chơi dành cho bé**

- Cô giới thiệu cô chia lớp thành 3 nhóm làm đồ trung thu

+ Nhóm 1 : Làm đèn ông sao

+ Nhóm 2 : Làm bánh trung thu

+ Nhóm 3 : Trang trí đầu lân

- Cô cho trẻ mang sản phẩm nên và phá cỗ trung thu trên nền nhạc bài hát “ Rước đèn dưới trăng”

**VI/ Đánh giá trẻ**

1, Tình trạng sức khoẻ của trẻ

.......................................................................................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

2, Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................

3, Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................... ..........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 4 ngày 27 tháng 9 năm 2023***

**Hoạt động học : Phát triển thẩm mỹ**

**Đề tài : Nặn đồ chơi tặng bạn (ý thích)**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng nặn (xoay tròn,ấn bẹt, lăn dài…) để nặn đồ chơi tặng bạn theo ý thích.

- Rèn kỹ năng nặn cho trẻ. Phát triển khả năng sáng tạo, trí tưởng tượng, yêu cái đẹp, biết tạo ra cái đẹp của trẻ.

 -Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động . Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.

**II. Chuẩn bị**

- Hộp quà của cô giáo

- 2-3 mẫu nặn của cô

- 1 số đồ chơi :lật đật, cái vòng, chùm bóng bay

- Đất nặn,bảng cho trẻ

- Khăn lau tay

- Máy tính có nhạc chủ đề

**III. Cách tiến hành**

**1.HĐ 1:Bé cùng vui chơi**

-Cô cho trẻ chơi chiếc hộp bí mật

- Cô giới thiệu hộp quà cô dành tặng lớp

- Cô cho trẻ lên khám phá chiếc hộp và hỏi trong hộp có gì?

- Cô cho trẻ kể thêm về 1 số đồ chơi mà trẻ thích

- Cô dẫn dắt đến với hội thi bé vui nặn đồ chơi

**\*2.HĐ2: Bé khéo tay.**

- Cô cho trẻ quan sát 3 mẫu nặn của cô và 1 số đồ chơi ( Lật đật, cái vòng, Chùm bóng bay)

- Cho trẻ nhận xét về 3 mẫu nặn của cô(cách nặn như thế nào, màu sắc ra sao)

-Cho trẻ quan sát lần lượt đồ chơi cô nặn:

\* Quan sát lật đật:

+ Các con nhìn xem cô có đồ chơi gì nào?

+ Con Lật đật này được cô làm từ cái gì?

+ Muốn làm được con lật đật thì phải làm đất nặn như thế nào?

\* Cho trẻ quan sát cái vòng.

+ Cô có gì đây?

+ Muốn nặn được cái vòng con phải làm như thế nào?

+ Đất nặn con phải vê đất như thế nào?

+Khi vê đất dài rồi cô sẽ làm như thế nào để tạo thành cái vòng.

- Cô cho trẻ quan sát nặn chùm bóng bay.

+ Cô có đồ chơi gì đây

+ Chùm bóng bay này được cô nặn ntn?

+ Cô cô chia đất ra làm mấy phần, phần đất to cô dùng đề nặn cái gì? Phần đất nhỏ cô đề nặn cái gì?

-Trẻ thực hiện.

\* Hỏi ý tưởng của trẻ:

+ Con thích nặn đồ chơi gì để tặng bạn?

+ Con thích chọn đất nặn màu gì?

+ Con nặn như thế nào?

- Cô hỏi 3 – 4 trẻ. Sau đó cho trẻ thực hiện và hỏi tiếp.

- Cô phát bảng và đất nặn cho trẻ thực hiện và cô đến từng trẻ xem trẻ thực hiện như thế nào để giúp đỡ trẻ bằng những câu hỏi gợi ý như: Con sẽ nặn gì? Con nặn như thế nào? Con sẽ tặng cho bạn nào?... Khuyến khích động viên trẻ kịp thời khi trẻ làm tốt.

- Cô mở nhạc có bài hát “Đêm trung thu”.

- Trẻ thực hiện gần hết giờ cô chú ý nhắc trẻ dừng tay.

**3.Hoạt động 3**: **Trưng bày sản phẩm**

- Cho trẻ đặt sản phẩm ra trước mặt và cho trẻ nhìn bạn xung quanh nặn được gì?

- Cho trẻ nhận xét bài của mình và của bạn.

- Cô nhận xét tổng hợp, cô khen và khuyến khích trẻ.

\* Giáo dục: Các con luôn nhớ chơi với nhau phải đoàn kết, không tranh dành đồ chơi.

**IV/Đánh giá**

1, Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

............................................................................................................................................................................................................

2, Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3, Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................

***Thứ 5 ngày 28 tháng 9 năm 2023***

**Lĩnh vực : Phát triển nhận thức**

**Đề tài : Xếp tương ứng 1-1**

**I. Mục đích yêu cầu.**
- Trẻnhận biết được hình tam giác và hình vuông, trẻ biết cách xếp tương ứng1-1,
-  Rèn kỹ năng xếp tương ứng 1: 1 , kĩ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, tư duy cho trẻ.

- Trẻ hứng thú tham gia vào trò chơi. Giáo dục trẻ biết cất dọn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.
**II. Chuẩn bị**
- 2 hình vuông và 2 hình tam giác,2 cây xanh,

- Nhạc bài hát: Trường chúng cháu là trường mầm non
-Mỗi trẻ có 3 hình vuông 3màu và 3 hình tam giác 3 màu;hồ dán;giấy a4;khăn lau
**III. Cách tiến hành**
 **\*HĐ1: Bé vui ca hát**- Cô cho trẻ hát “ Vui đến trường”

- Cô cháu mình vừa hát bài gì ?

- Bài hát nói về điều gì ?

- Đến trường con được làm gì?
- Cô khái quát và tặng cho mỗi trẻ một rổ đồ dùng đồ chơi
 **\*HĐ 2:Dạy trẻ xếp tương ứng 1-1**\* Xếp tương ứng 1-1

- Cô cho trẻ đi lấy rổ đồ dùng về chỗ ngồi.

- Cô đưa hình tam giác và hình vuông ra và cho trẻ gọi tên hình và yêu cầu trẻ lấy hình ra
- Cô xếp tất cả hình vuông ra phía trước theo hàng ngang , trẻ lấy hình và xếp giống cô
- Cô xếp hình tam giác lên trên hình vuông , cứ 1 hình vuông thì sẽ có 1 hình tam giác, trẻ xếp giống cô
- Cô hỏi trẻ đã xếp ngôi trường như thế nào(xếp 1 hình tam giác lên trên 1 hình vuông)
- Các con vừa thực hiện xếp ngôi trường như vậy còn được gọi là thực hiện xếp tương ứng 1- 1 ; cứ 1 hình vuông thì sẽ có 1 hình tam giác đặt lên tạo thành ngôi trường. (Cô cho trẻ nói xếp tương ứng 1-1 nhiều lần)
-Cô và trẻ tiếp tục trồng cây cho mỗi ngôi trường sẽ có 1 cây xanh(cô và trẻ cùng đặt cây xanh vào cạnh ngôi trường sao cho mỗi ngôi trường chỉ có 1 cây xanh)
-Cô chú ý quan sát nếu trẻ nào xếp sai yêu cầu trẻ xếp lại
-Khi trẻ xếp xong hỏi trẻ các con đã trồng cây cho mỗi ngôi trường như thế nào?
=> Cô nhấn mạnh: Các con đã trồng được cho mỗi ngôi nhà có 1 cây xanh như vậy các con đã thực hiện được kỹ năng xếp tương ứng 1-1

- Các con vừa thực hiện được kĩ năng gì? (cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ nói)

**\*HĐ 3: Trò chơi bé thích**
**-TC 1: Tìm bạn**+Cách chơi:cho trẻ đi thành vòng tròn khi có hiệu lệnh tìm tìm bạn thì các con phải tìm nhanh bạn giống mình tạo thành 1 đôi(yêu cầu bạn trai tìm bạn trai ,bạn gái tìm bạn gái)
+Trẻ chơi:2-3 lần
**-TC2: Dán ngôi trường**+Cách chơi: Yêu cầu trẻ dán ngôi trường sao cho mỗi hình vuông sẽ có 1 hình tam giác đặt chồng lên tạo thành mái trường (hình vuông màu gì mái trường có màu đó)
+Trẻ dán xong kiểm tra kết quả
- Nhận xét động viên trẻ và cho trẻ nhắc lại hôm nay được học gì.

**IV/ Đánh giá trẻ**

1, Tình trạng sức khoẻ của trẻ:

2, Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

............................................................................................................................................................................................................

3, Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

***Thứ 6 ngày 29 tháng 9* năm 2023**

**Hoạt động học : Phát triển ngôn ngữ**

**Đề tài : Dạy trẻ đọc thuộc bài đồng dao “ Chú cuội”**

**I/ Mục đích yêu cầu**

-Trẻ đọc thuộc bài đồng dao, nhớ tên bài đồng dao, hiểu nội dung bài đồng dao, hiểu một số từ mới, từ khó trong bài đồng dao

- Rèn cho trẻ đọc to, rõ ràng mạch lạc đọc đúng nhịp 2/2 không ngọng bài đồng dao. Rèn kỹ năng ghi nhớ cho trẻ, kĩ năng mạnh dạn tự tin khi tham gia hoạt động

- Giáo dục trẻ biết chăm chỉ lao động, nghe lời người lớn. Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

**II/ Chuẩn bị**

-Máy vi tính có nội dung bài đồng dao

- Hình ảnh về nội dung bài đồng dao

- Mõ, xắc sô, gáo dừa, sa bàn rối.

- Nhạc bài hát “ Lên thăm chú cuội”

**III/ Cách tiến hành**

**\* HĐ1: Bé cùng vui chơi**

- Cô cùng trẻ hát bài "lên thăm chú cuội "

-Trò chuyện về nội dung bài hát

-Cho trẻ xem hình ảnh về chú cuội (vừa xem vừa trò chuyện)

- Cô dẫn dắt giới thiệu bài đồng dao "Chú Cuội "

**\* HĐ2:Bé với đồng dao**

- Cô đọc bài đồng dao lần 1, đọc diễn cảm+ ánh mắt, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ.

- Đàm thoại: Tên bài đồng dao.

- Cô đọc lần 2 kết hợp với tranh minh họa.

- Giảng nội dung bài đồng dao, bài đồng dao nói về chú cuội mải chơi nên để trâu ăn hết lúa và không có ai giúp được chú cả.

- Cô cho trẻ đọc 2-3 lần ( cô sửa sai cho trẻ)

- Đàm thoại

+ Bài đồng dao nói về điều gì?

+ Chú cuội đã đi đâu?

+ Chuyện gì đã xảy ra với chú cuội?

+ Chú cuội đã gọi ai đến để giúp đỡ?

+ Mọi người đang bận việc gì?

+ Cuối cùng chú cuội đã làm ntn?

+ Cô khái quát lại và giáo dục trẻ biết chăm chỉ lao động và nghe lời người lớn.

- Bài đồng dao có lời ca tươi vui vì vậy khi đọc bài đồng dao chúng mình phải đọc với tâm trạng vui tươi phấn khơi, nhí nhảnh.

- Cho trẻ đọc 2 - 3 lần (cô sửa sai cho trẻ)

-Cô cho trẻ thi đua đọc bài đồng dao theo nhiều hình thức khác nhau(tổ,nhóm,cá nhân),cô chú ý bao quát sửa sai cho trẻ.

- Cô đọc bài đồng dao kết hợp với dụng cụ âm nhạc mà trẻ thích.

- Cô cho trẻ đọc bài đồng dao kết hợp với dụng cụ( gáo dừa, xắc xô, mõ..)( cô sửa sai)

-Cô cho 1 trẻ đọc hay,rõ ràng mạch lạc lên đọc

- Lần 3: cô cho cả lớp đọc lại bài đồng dao kết hợp với sa bàn rối.

+ Các con vừa nghe bài đồng dao gì? Các con có yêu thích chú Cuội không? Vì sao?

**\* HĐ3:Cùng vui múa hát**

- Cô cùng trẻ hát phổ nhạc bài đồng dao chú cuội

- Cô cho thi đua 3 đội xem đội nào hát hay nhất

- Cô động viên khuyến khích khen trẻ

**IV/Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

…………………………………………………………………………………………………………………………………….......................................................

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

……………………………………………………………………………………………………………………………………...................................................

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ